

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2026

Số: 4 3 6 6/KL-ĐKT

## KẾT LUẬN KIỂM TRA

Về việc tổ chức thi hành pháp luật trong việc thực hiện các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố: Bắc Ninh, Ninh Bình, Huế, Đà Nẵng, Gia Lai, Khánh Hòa, Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Tây Ninh, Cần Thơ, Đồng Tháp

Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 446/QĐ-BCT ngày 12/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (Đoàn kiểm tra) đã tiến hành kiểm tra một số địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Trên cơ sở kết quả làm việc và các Báo cáo của các địa phương, Biên bản làm việc giữa Đoàn kiểm tra của Bộ Công Thương với các địa phương (phụ lục kèm theo), Đoàn kiểm tra kết luận kiểm tra về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền tại các địa phương, cụ thể như sau:

### A. Nhận xét, đánh giá

#### I. Kết quả đạt được

##### 1. Về thông tin chung

Trên cơ sở Quyết định số 446/QĐ-BCT ngày 12/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Văn bản số 1587/BCT-PC về chủ trương, định hướng phạm vi nhiệm vụ và hướng dẫn báo cáo, cập nhật thông tin, các địa phương được kiểm tra đã kịp thời tổ chức triển khai việc đánh giá, cập nhật thông tin theo đúng hướng dẫn và yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

##### 2. Việc ban hành kế hoạch triển khai, kế hoạch theo dõi, văn bản hướng dẫn/chỉ đạo

- *Kế hoạch triển khai, theo dõi:* Về cơ bản các địa phương đã kịp thời bám sát chủ trương của Đảng, Chính phủ, chủ động xây dựng các kế hoạch và ban hành đầy đủ, kịp thời theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

- *Văn bản hướng dẫn/chỉ đạo:* Các địa phương cơ bản đã kịp thời ban hành các công văn chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai và thực hiện. Một số địa phương tiêu biểu, điển hình, quyết liệt trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành như Cần Thơ: 31 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; Huế 39 văn bản; Đồng Nai: 36 văn bản, Gia Lai: 37 văn bản...

- *Cập nhật TTHC*: Cơ bản đã kịp thời ban hành và công bố mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các danh mục TTHC thuộc nhiều lĩnh vực sau khi Bộ Công Thương công bố danh mục TTHC.

### **3. Đánh giá tính kịp thời, đầy đủ, chính xác, thống nhất và mức độ tuân thủ pháp luật**

- *Mức độ tuân thủ và thống nhất*: Việc tổ chức thực hiện cơ bản đảm bảo tính thống nhất giữa cấp tỉnh và cấp xã; các hồ sơ chuyển tiếp được xử lý đúng quy định pháp luật.

- *Tính đầy đủ và kịp thời*: Công tác chuyển giao nhiệm vụ thông suốt, không gây gián đoạn trong quản lý. Việc phân quyền, phân cấp đã phát huy hiệu quả, nâng cao trách nhiệm, tính chủ động của địa phương.

- *Hạn chế*: Tại các cấp chính quyền địa phương đa số thiếu cán bộ có chuyên môn sâu trong các lĩnh vực được phân công, ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức thực hiện, đặc biệt là cấp xã, phường.

### **4. Bảo đảm điều kiện tổ chức thi hành (tổ chức bộ máy, nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất).**

- *Tổ chức bộ máy*:

- *Nhân lực*: Cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhưng còn gặp khó khăn do khối lượng công việc tăng đột biến và địa bàn mở rộng. Thiếu hụt nhân lực cho một số nhiệm vụ có yêu cầu chuyên môn sâu.

Cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực công thương tại cấp xã, phường cơ bản kiêm nhiệm (80%) các lĩnh vực khác thuộc Phòng Kinh tế-Hạ tầng-Đô thị.

- *Kinh phí*: Nguồn ngân sách nhà nước cấp cơ bản đảm bảo cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- *Cơ sở vật chất*: Cơ bản đáp ứng ở cấp tỉnh, tuy nhiên, hạ tầng tại cấp xã còn thiếu đồng bộ, chưa có kinh phí nâng cấp.

### **5. Giải quyết TTHC**

- Số TTHC thực hiện tiếp nhận, giải quyết tại Sở Công Thương đến thời điểm báo cáo: trung bình 2.600-3.000 hồ sơ TTHC.

- Số TTHC thực hiện tiếp nhận, giải quyết tại cấp xã, phường đến thời điểm báo cáo: trung bình khoảng 50-60 hồ sơ TTHC (trong tổng số 17 TTHC được phân cấp).

### **6. Việc thực hiện các nội dung tổ chức thi hành và nhiệm vụ theo kế hoạch theo dõi**

- *Thực hiện giải quyết TTHC*: Cơ bản đảm bảo tỷ lệ hồ sơ đúng hạn.

- *Công tác hướng dẫn, tập huấn*: Đã tổ chức các lớp tập huấn và lập kênh liên lạc trực tuyến để hướng dẫn.

- *Ứng dụng CNTT*: được cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.

## **II. Những tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh các kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Công Thương ở các địa phương vẫn còn tồn tại một số hạn chế dưới đây:

### **1. Vướng mắc chung về quy định pháp luật**

- Một số văn bản quy phạm pháp luật hiện nay chưa cập nhật kịp thời các thay đổi theo mô hình chính quyền 2 cấp; vẫn tiếp tục sử dụng các văn bản cũ, theo đó có các định nghĩa và phân định trách nhiệm theo mô hình “cấp xã”, “cấp huyện” cũ, gây khó khăn cho địa phương trong việc xác định đúng thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước.

- Sự chông chéo, chưa đồng bộ, vướng mắc, giữa hệ thống pháp luật chuyên ngành (Luật Cạnh tranh, Luật Dầu khí, Luật Thương mại, Luật Điện lực...) với hệ thống pháp luật chung như Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Doanh nghiệp, pháp luật về thuế... dẫn đến việc bất cập, chưa bảo đảm tính khả thi trong áp dụng, thực thi.

### **2. Khó khăn, vướng mắc về tổ chức thực hiện (nhân lực, công nghệ thông tin, cơ chế phối hợp)**

- Khối lượng công việc nói chung tại địa phương tăng lên gấp 2 lần so với trước đây chưa phân cấp, phân quyền. Riêng trong lĩnh vực an toàn thực phẩm do yêu cầu thực hiện kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu theo các phương thức kiểm tra giảm, kiểm tra thông thường và kiểm tra chặt. Tuy nhiên, hiện nay nhân lực tại địa phương tham mưu công tác quản lý an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương rất mỏng, trong khi đó địa bàn quản lý rộng, chưa có kinh nghiệm trong việc thẩm định hồ sơ nhập khẩu, đánh giá rủi ro, áp dụng và chuyển đổi phương thức kiểm tra. Vì vậy, rất khó khăn trong việc đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu tại Nghị định số 46/2026/NĐ-CP.

- Cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực công thương tại các xã, phường hiện nay đang thực thi nhiệm vụ mang tính kiêm nhiệm (khoảng 80%), đa số có chuyên môn đào tạo không thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành công thương, chưa có kinh nghiệm chuyên môn sâu để xử lý hồ sơ phức tạp.

- Hệ thống phần mềm dịch vụ công, cơ sở dữ liệu chuyên ngành giữa cơ quan quản lý Trung ương của Bộ Công Thương và địa phương chưa thực sự liên thông thông suốt, dẫn đến chậm trễ khi giải quyết thủ tục hành chính.

- Tính ổn định của đường truyền, hệ thống thông tin tại một số địa phương cấp xã phường, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ và kết quả xử lý nhiệm vụ, TTHC...

- Hệ thống [www.ecosys.gov.vn](http://www.ecosys.gov.vn) còn chậm, nghẽn mạng đối với các mẫu AK, VK, D và E ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ xử lý hồ sơ.

### **3. Khó khăn, vướng mắc về TTHC, hướng dẫn chuyên môn**

Trên cơ sở kết quả báo cáo của 11 địa phương được kiểm tra phản ánh một số vướng mắc cụ thể về thực thi pháp luật, thực hiện TTHC và yêu cầu về hướng dẫn chuyên môn, Đoàn kiểm tra đã báo cáo Lãnh đạo Bộ và phân công cụ thể các đơn vị phụ trách theo lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương để trả lời kiến nghị của địa phương tại Phụ lục kèm theo.

#### **B. Kiến nghị, đề xuất**

Từ thực tiễn khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực thi nhiệm vụ, thẩm quyền về phân quyền, phân cấp, các địa phương đề xuất, kiến nghị và phân công trả lời, hướng dẫn của các đơn vị thuộc Bộ liên quan tại Phụ lục kèm theo.

#### **C. Kết luận của Đoàn kiểm tra**

##### **I. Đánh giá kết quả thực hiện tại 11 địa phương**

1. Mức độ phân cấp, phân quyền ngành Công Thương hiện nay đạt tỉ lệ 55,7%, trong đó Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công Thương phân cấp cho chính quyền địa phương 208 nhiệm vụ, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương cấp huyện 39 nhiệm vụ. Tính đến thời điểm 25/4/2026 sau gần 01 năm thực hiện việc phân quyền, phân cấp nhìn chung khả thi, hiệu quả, thông suốt, trong khả năng thực hiện của địa phương, tiến độ thực thi nhiệm vụ, thẩm quyền đúng hạn.

2. Các địa phương cơ bản đã chủ động kịp thời nắm bắt, bám sát được chủ trương chung của các cấp có thẩm quyền về nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp, qua đó có nhiều biện pháp triển khai thực hiện sát với yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với thực tiễn cũng như quy định của pháp luật. Tuy nhiên, qua báo cáo đánh giá, tỷ lệ phân cấp, ủy quyền, phân công nhiệm vụ, giao nhiệm vụ... của UBND cấp tỉnh cho cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, chính quyền địa phương cấp xã chưa cao, chưa phản ánh đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ đặt ra theo tinh thần "*Phân cấp, phân quyền mạnh hơn cho cấp nào sát thực tế, gần dân, sát dân, làm tốt hơn, hiệu quả hơn*".

Vì vậy để tiếp tục đẩy mạnh việc phân quyền, phân cấp theo chủ trương chung, đề nghị UBND cấp tỉnh tiếp tục rà soát, thực hiện các biện pháp phân cấp, ủy quyền, phân công nhiệm vụ, giao nhiệm vụ... cho cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố chính quyền địa phương cấp xã thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo tính hiệu quả, thông suốt, đáp ứng được thời gian thực hiện TTHC...

##### **II. Một số nhiệm vụ, biện pháp cần tiếp tục triển khai thực hiện**

1. Quản lý nhà nước trong ngành Công Thương bao gồm rất nhiều nhiệm vụ, trong đó có những nhiệm vụ mang tính đặc thù như quản lý kinh doanh theo phương thức đa cấp, bảo vệ người tiêu dùng, quản lý về an toàn điện, an toàn công trình điện, an toàn công nghiệp, quản lý hóa chất, xúc tiến thương mại...do vậy các Sở, ngành, các xã, phường cần chủ động xây dựng phương án, kế hoạch điều

tiết phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn tại địa phương để thực thi nhiệm vụ được khả thi và hiệu quả.

2. Thực hiện chủ trương chung của cấp có thẩm quyền, Bộ Công Thương tiếp tục rà soát, đánh giá và đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền địa phương theo chủ trương, kế hoạch chung của cấp có thẩm quyền trên nguyên tắc “*địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm*”. Cơ quan Trung ương chỉ thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành kinh tế vĩ mô.

3. Theo chủ trương chung hiện nay, việc bổ sung nguồn nhân lực để thực thi nhiệm vụ cần rà soát, đánh giá hết sức cẩn trọng, thấu đáo, bên cạnh đó địa phương vẫn phải đảm đương nhiều nhiệm vụ theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, trong bối cảnh đó các địa phương có thể lựa chọn những công việc, nhiệm vụ quan trọng, cần thiết, phù hợp với chức năng quản lý nhà nước để thực thi, quản lý. Trường hợp cần thiết, có thể đề xuất biện pháp xã hội hoá dịch vụ công trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và trách nhiệm pháp lý của tổ chức cung ứng dịch vụ.

4. Cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực công thương tại cấp xã, phường cơ bản kiêm nhiệm (80%) các lĩnh vực khác thuộc Phòng Kinh tế-Hạ tầng-Đô thị là chưa đảm bảo phù hợp với Nghị định số 361/2025/NĐ-CP (mỗi xã/phường có 01 vị trí việc làm chuyên trách về Công Thương), vì vậy để nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ phân cấp, phân quyền các địa phương cần bố trí đủ công chức chuyên trách lĩnh vực Công Thương theo quy định, đồng thời từng bước khắc phục tình trạng kiêm nhiệm, chuẩn hoá năng lực cán bộ thực thi nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, đề nghị Sở Công Thương các địa phương có kế hoạch đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức trong ngành Công Thương trong khuôn khổ tại địa phương, trường hợp cần thiết báo cáo Bộ Công Thương kiến nghị đào tạo, tập huấn.

### **III. Nhiệm vụ, giải pháp của Đoàn kiểm tra**

1. Hiện nay Bộ đang chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan sửa đổi, bổ sung, thay thế nhiều văn bản quy phạm pháp luật như: Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Luật Dầu khí, Luật Điện lực, Nghị định số 61/2025/NĐ-CP, Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, Nghị định số 57/2025/NĐ-CP, Nghị định số 87/2024/NĐ-CP... hướng tới mục tiêu trước mắt khắc phục những bất cập, vướng mắc do quy định pháp luật hiện hành. Về lâu dài, thực hiện tái cấu trúc hệ thống pháp luật ngành Công Thương, hướng tới hoàn thiện đồng bộ, tổng thể hệ thống pháp ngành Công Thương. Với mục tiêu trên, đề nghị các địa phương tích cực phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật ngành Công Thương bảo đảm minh bạch, hiệu quả.

2. Các kiến nghị cụ thể khác về chính sách tại từng văn bản quy phạm pháp luật, bên cạnh một số nội dung, vấn đề Đoàn kiểm tra đã trao đổi, thảo luận, hướng dẫn trực tiếp tại buổi làm việc, những nội dung, vấn đề khác, sau khi các địa phương có ý kiến và hoàn thiện Kết luận kiểm tra, Đoàn kiểm tra dự kiến báo cáo Lãnh đạo Bộ phân công, giao nhiệm vụ cụ thể các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ

có liên quan tiếp tục rà soát, đề xuất phương án xử lý cụ thể, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Ngày 13/5/2026 Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 3363/BCT-TCCB gửi Bộ Nội vụ đánh giá sơ kết 01 năm thực hiện phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền, trong đó nhiều đề xuất, kiến nghị có tính trọng tâm, xác đáng đã được cập nhật báo cáo đề báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, đánh giá trong thời gian tới.

Trên đây là Kết luận kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật trong việc thực hiện các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, gửi UBND các tỉnh, thành phố để thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng (để b/c);
- TTr. Nguyễn Sinh Nhật Tân (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để p/h thực hiện);
- Lưu: VT, PC.

**TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA**



**Phạm Thành Trung**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ**

Phụ lục

Khó khăn, vướng mắc khi thực hiện nhiệm vụ phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền; đề xuất kiến nghị của các địa phương và hướng dẫn xử lý của các đơn vị liên quan  
(Kèm theo Kết luận kiểm tra ngày 12/6/2026 của Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số 446/QĐ-BCT ngày 12/3/2026)

ĐỊA PHƯƠNG	KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	HƯỚNG DẪN, XỬ LÝ	ĐƠN VỊ LIÊN QUAN (Hướng dẫn, trả lời)	GHI CHÚ
1. HUẾ	<p>1.1. Trong quy định phân cấp của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại không nêu rõ cụ thể UBND cấp tỉnh nào thực hiện các thủ tục hành chính về Giấy phép phân phối rượu (trường hợp doanh nghiệp có hệ thống phân phối từ 2 tỉnh, thành phố trở lên).</p> <p>Trong quy định phân cấp của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại không nêu rõ cụ thể UBND cấp tỉnh nào thực hiện các thủ tục hành chính về Giấy phép phân phối rượu (trường hợp doanh nghiệp có hệ thống phân phối từ 2 tỉnh, thành phố trở lên).</p> <p>* Đề nghị nghiên cứu, bổ sung nội dung: UBND cấp tỉnh, nơi thương nhân đặt trụ sở chính thực hiện cấp, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại, thu hồi Giấy phép phân phối rượu nhằm đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước thống nhất tại địa phương.</p> <p>1.2. Quản lý chợ: Khó khăn pháp lý về thủ tục thu hồi tài sản công khi Hợp tác xã trả lại chợ vì không đủ điều kiện thuê đất; lúng túng trong việc đầu tư sửa chữa chợ bằng ngân sách và</p>	<p>Thủ tục này đã được bãi bỏ theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026</p> <p>Văn bản hướng dẫn, trả lời số 1912/CT-VP ngày 28/11/2025 của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia gửi SCT tỉnh Bắc Ninh (đề nghị</p>		

<p>không được gia hạn/dấu giá địa điểm kinh doanh tại chợ khi hết hạn hợp đồng.</p>	<p>SCT TP. Huế thêm khảo qua link: <a href="https://moit.gov.vn/bo-cong-thuong-ho-tro-dia-phuong-trien-khai-chinh-quyen-hai-cap/van-ban-tra-loi-cac-dia-dia-phuong/van-ban-tra-loi-cac-dia-phuong-thuoc-linh-vuc-chuyen-mon-cua-uy-ban-canh-tranh-quoc-gia.html">https://moit.gov.vn/bo-cong-thuong-ho-tro-dia-phuong-trien-khai-chinh-quyen-hai-cap/van-ban-tra-loi-cac-dia-dia-phuong/van-ban-tra-loi-cac-dia-phuong-thuoc-linh-vuc-chuyen-mon-cua-uy-ban-canh-tranh-quoc-gia.html</a>.</p>	<p>Cục Hóa chất</p>	
<p><b>1.3.</b> Nghiên cứu rà soát một số quy định mới của Luật Hóa chất 2025 và sớm ban hành văn bản xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, đồng thời làm rõ hơn các thẩm quyền xử phạt, hình thức xử lý bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng loại hành vi vi phạm để bảo đảm kịp thời và thống nhất khi áp dụng.</p>		<p>Cục Hóa chất</p>	
<p><b>1.4.</b> Nghiên cứu rà soát điều chỉnh thời hạn xử lý hồ sơ cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.</p>		<p>Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp</p>	
<p><b>1.5.</b> Tại Nghị định 139/2025/ND-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định: UBND cấp tỉnh quyết định điều kiện thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, và sắp xếp, xử lý các đơn vị đã được giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 32/2024/ND-CP; tuy nhiên, đây mới là quy định chung, chưa hướng dẫn về hình thức, cách thức thực hiện để áp dụng thống nhất trong cả nước; chưa có cơ sở xác định điều kiện thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, nhất là đối với các xã/phường đã có cụm công nghiệp được thành lập. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu sớm ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số</p>	<p>Bộ Công Thương đã trình Chính phủ theo Tờ trình số 2404/TTr-BCT ngày 07/4/2026 về Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2024/ND-CP.</p>		

	<p>32/2024/ND-CP: có văn bản hướng dẫn việc xử lý các CCN do đơn vị sự nghiệp công lập làm chủ đầu tư (cũ).</p> <p><b>1.6.</b> Đề nghị Bộ Công Thương kịp thời công bố, công khai đầy đủ danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ khi có thay đổi quy định</p> <p>Hoàn thiện hệ thống giải quyết TTHC nhằm thống nhất 100% TTHC thuộc phạm vi quản lý ngành Công Thương đều giải quyết trên cùng hệ thống của Bộ Công Thương để thuận lợi trong công tác thống kê, theo dõi, báo cáo về tình hình giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>Tiếp tục tổ chức tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp xử lý hồ sơ, và làm công tác kiểm soát TTHC về các nội dung đánh giá tác động thủ tục hành chính, rà soát, đơn giản hóa TTHC nhằm nâng cao chất lượng tham mưu và tổ chức thực hiện tại Sở.</p>	<p>Văn phòng Bộ</p>
<p><b>1.7.</b> Đầy mạnh chia sẻ dữ liệu, kết nối liên thông trong giải quyết TTHC. Từ ngày 01/7/2026, việc giải quyết TTHC thực hiện theo mô hình tập trung, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Công Thương hiện triển khai giải quyết TTHC theo quy trình 7 bước đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền Sở; đề nghị bổ sung thêm quy trình liên thông đối với các hồ sơ thẩm quyền quyết định của UBND thành phố; và liên thông hồ sơ giữa các Sở ngành có liên quan.</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể việc tái sử dụng thành phần hồ sơ trên hệ thống giải quyết TTHC của Bộ, nhằm đáp ứng các quy định về thực hiện TTHC trên môi trường điện</p>		<p>Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số</p>

	<p>từ theo Nghị định 45/2020/NĐ-CP.</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương thông nhất 100% TTHC đều giải quyết trên hệ thống của Bộ Công Thương để thuận lợi trong công tác thống kê, theo dõi, báo cáo về tình hình giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý. (Hiện nay, Sở Công Thương đang tiếp nhận hồ sơ TTHC trên 3 hệ thống gồm của thành phố, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng).</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn việc tải sử dụng thành phần hồ sơ trên hệ thống giải quyết TTHC của Bộ Công Thương nhằm triển khai thực hiện Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 8 tháng 4 năm 2020, quy định việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</p>			
	<p><b>1.8.</b> Hiện nay, Sở Công Thương thành phố Huế đã tham mưu UBND thành phố Huế ban hành các Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Sở thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Huế (94 TTHC) và đang tiếp tục tham mưu ủy quyền các nhiệm vụ nhằm đảm bảo việc giải quyết thủ tục hành chính thông suốt, hiệu quả.</p> <p>Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, việc ủy quyền chỉ thực hiện đối với Giám đốc Sở và không được ủy quyền lại cho cấp phó hoặc người khác thực hiện. Trong khi đó, số lượng nhiệm vụ và thủ tục hành chính cần giải quyết rất lớn, thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, dẫn đến Giám đốc Sở phải trực tiếp ký toàn bộ giấy phép, văn bản xử lý thủ tục hành chính, gây áp lực lớn trong công tác điều hành và ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ.</p>	<p>Thực hiện quy định phân cấp, ủy quyền, giao quyền, giao nhiệm vụ theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 và Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ của Sở nói chung.</p>		

	<p>Vi vậy, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, xem xét các nội dung phân cấp, phân quyền về nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công thương; đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan theo hướng mở rộng thẩm quyền ủy quyền và cho phép ủy quyền lại trong một số trường hợp phù hợp. Qua đó, tạo điều kiện để Sở Công Thương thành phố Huế chủ động hơn trong giải quyết thủ tục hành chính, giảm áp lực cho người đứng đầu cơ quan, bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ được nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp.</p>			
<p><b>2. ĐẢ NĂNG</b></p>	<p><b>2.1. Về quy định pháp luật và hướng dẫn chuyên môn:</b>          Một số quy định mới của Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính (TTHC) chưa đồng bộ với nội dung của Nghị định 09/2018/NĐ-CP.</p> <p><b>2.2. Về nhân lực:</b>          Khối lượng công việc tăng và phạm vi địa bàn mở rộng dẫn đến khó khăn trong việc bố trí nhân lực chuyên trách, đặc biệt là trong công tác tham mưu xử lý nhiệm vụ chuyên môn tại cấp xã, phường.</p>	<p>Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 và Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p>	<p>Vụ Tổ chức cán bộ</p>	

<p>Thiếu đội ngũ cán bộ có chuyên môn sâu để thực hiện các nhiệm vụ chuyên biệt như: cấp chứng nhận huấn luyện an toàn VLNCN, quản lý chất lượng hàng hóa, môi trường công nghiệp, và cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p>		
<p><b>2.3. Về hạ tầng kỹ thuật và công nghệ thông tin:</b>          Hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị cấp xã còn thiếu đồng bộ và chưa có nguồn kinh phí để nâng cấp các trang thiết bị phục vụ đào tạo, huấn luyện, kiểm tra chất lượng sản phẩm và in ấn chứng nhận.          Việc đồng bộ dữ liệu thanh toán trực tuyến và số hóa giữa hệ thống của Bộ Công Thương với Công dịch vụ công quốc gia chưa đầy đủ, gây ảnh hưởng đến Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp.          Dữ liệu về kiểm tra xử lý vi phạm hành chính (phần mềm INS) hiện chỉ chia sẻ nội bộ trong ngành Quản lý thị trường, Sở Công Thương chưa được tiếp cận để nắm bắt số liệu kịp thời.</p>		<p>Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số</p>
<p><b>2.4. Gặp khó khăn trong công tác thẩm định hồ sơ kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung đối với các lĩnh vực đặc thù như truyền hình trả tiền, viễn thông, vận chuyển hành khách do đây là những lĩnh vực mới địa phương chưa từng tiếp nhận trước đây.</b>          Thực hiện Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, một số nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được phân cấp về cho UBND cấp tỉnh, trong đó có lĩnh vực kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung. Một số lĩnh vực thuộc danh mục sản phẩm, dịch vụ, hàng hoá phải đăng ký hợp</p>		<p>Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia</p>

	<p>đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tại Quyết định số 07/2024/QĐ-TTg ngày 20/6/2024 trước đây thành phố Đà Nẵng chưa tiếp nhận, giải quyết nên còn gây nhiều khó khăn trong công tác thẩm định (như lĩnh vực truyền hình trả tiền, viễn thông, vận chuyển hành khách...). Do đó, kính đề nghị Bộ Công Thương tăng cường tổ chức hội thảo, các lớp tập huấn, đào tạo tại địa phương liên quan đến các quy định đối với nội dung hợp đồng mẫu, điều kiện giao dịch chung; nghiệp vụ thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm; thông báo các văn bản liên quan khi có thay đổi để đơn vị thực hiện công tác rà soát hợp đồng mẫu, điều kiện giao dịch chung cập nhật, nghiên cứu kịp thời.</p> <p><b>2.5.</b> Thiếu quy định về thu phí/lệ phí trong các hoạt động huấn luyện an toàn vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN), gây ảnh hưởng đến việc thực hiện tại địa phương.</p> <p>Đề nghị bổ sung, hoàn thiện quy định về phí/lệ phí đối với các thủ tục hành chính có phát sinh chi phí thực tế trong quá trình triển khai, đặc biệt là TTHC về kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn vật liệu nổ công nghiệp, tiên chất thuốc nổ.</p>		Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
<p><b>3. HỒ CHÍ MINH</b></p>	<p><b>3.1.</b> Vướng mắc về quy định pháp luật, thẩm quyền, thủ tục hành chính, hướng dẫn chuyên môn: - Vướng mắc chung: + Sự chồng chéo giữa các Luật: Một nội dung phân cấp trong Nghị định số 146/2026/ND0-CP và Nghị định số 139/2026/ND0-CP có thể chưa tương thích hoàn toàn với một số luật hiện hành như Luật Thương mại, Luật Quản lý ngoại thương hoặc các Luật chuyên ngành khác đang có hiệu lực. Việc “nghị định đi trước luật” để dẫn đến lúng túng khi áp dụng chế tài xử phạt hoặc giải quyết tranh chấp.</p>	<p>Bộ Công Thương có Văn bản số 6534/BCT-PC ngày 29/8/2025 gửi các tỉnh, thành phố trực thuộc TW hướng dẫn triển khai thực hiện</p>	

<p>+ Thiệu văn bản hướng dẫn chi tiết: Sau khi hai Nghị định có hiệu lực, nếu các Thông tư hướng dẫn về quy trình nghiệp vụ (ví dụ: cấp phép kinh doanh các mặt hàng hạn chế, quản lý thương mại điện tử xuyên biên giới) chưa ban hành kịp thời, sẽ tạo ra “khoảng trống pháp lý”.</p> <p>+ Tiêu chí phân cấp chưa định lượng rõ ràng: Khó khăn trong việc xác định ranh giới giữa “quy mô quốc gia” và “quy mô địa phương” đối với các hoạt động thương mại hiện đại (như hoặc hội chợ triển khai trên môi trường số).</p>			
<p><b>3.2.</b> Theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương, Sở Công Thương nhận thấy chưa có cơ sở pháp lý để xem xét thời hạn cấp giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa.</p>		<p>Cục Xuất nhập khẩu</p>	
<p><b>3.3.</b> Đối với lĩnh vực thương mại điện tử:</p> <p>+ Việc xử lý hồ sơ đòi hỏi phải rà soát chi tiết nội dung hoạt động của website/ứng dụng, đối chiếu với quy định pháp luật, dẫn đến tình trạng quá tải trong công tác xử lý. Quá trình thẩm định hồ sơ không chỉ dừng ở kiểm tra thành phần hồ sơ mà còn phải đánh giá thực tế nội dung thể hiện trên website/ứng dụng; bao gồm nhiều tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP, làm tăng thời gian xử lý cho mỗi hồ sơ.</p> <p>+ Bên cạnh đó, theo quy định tại Điều 36 Thông tư số 38/2025/TT-BCT (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025): “Trường hợp doanh nghiệp không nhận được yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày gửi hồ sơ thông báo thì hồ sơ được xác nhận.” Trong bối cảnh khối lượng hồ sơ lớn và nhân sự hạn chế, một số hồ sơ có thể được hệ thống</p>	<p>Bộ Công Thương đã có văn bản số 4766/BCT-TMĐT gửi SCT các địa phương hướng dẫn thực hiện phân cấp trong lĩnh vực thương mại điện tử.</p>		

	<p>tự động xác nhận trước khi chuyên viên kịp thời rà soát đầy đủ nội dung, gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước.</p>	
	<p><b>3.4. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước:</b>  <b>Đối với bán lẻ rượu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Căn cứ Khoản 2 Điều 86 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định: <i>“Một hộ kinh doanh có thể hoạt động kinh doanh tại nhiều địa điểm nhưng phải chọn một địa điểm để đăng ký trụ sở hộ kinh doanh và thông báo cho cơ quan quản lý thuế, cơ quan quản lý thị trường nơi tiến hành hoạt động kinh doanh đối với các địa điểm kinh doanh còn lại.”</i></li> <li>+ Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 13 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu quy định điều kiện cấp Giấy phép bán lẻ rượu như sau: “1. Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.”</li> <li>+ Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp hộ kinh doanh có trụ sở chính trên địa bàn một Phường gặp khó khăn trong việc đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ rượu cho các địa điểm kinh doanh trực thuộc trên địa bàn Phường khác do không đáp ứng được yêu cầu quy định tại Khoản 1, Điều 13 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP nêu trên.</li> </ul> <p><b>Đối với phân phối rượu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 18 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung</li> </ul>	<p>Thủ tục này đã được bãi bỏ theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026</p>

một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương) quy định: “d) Trực tiếp bán lẻ rượu tại các địa điểm kinh doanh của thương nhân trên phạm vi địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được cấp phép.” Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh gặp khó khăn trong công tác kiểm tra, cấp Giấy phép phân phối rượu đối với trường hợp doanh nghiệp có địa chỉ trụ sở chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và có các địa điểm bán lẻ tại các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương khác cũng như công tác tổ chức giám sát, hậu kiểm tra doanh nghiệp sau khi cấp Giấy phép.

Về Giấy phép rượu (doanh nghiệp đề nghị cấp 2 Giấy phép phân phối và Giấy phép bán buôn):

+ Căn cứ khoản 2 Điều 18 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh của các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương) quy định quyền và nghĩa vụ của thương nhân phân phối rượu: “Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân phân phối, bán buôn, bán lẻ rượu, thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ 2. Quyền bán lẻ và nghĩa vụ của thương nhân phân phối rượu: a) Nhập khẩu và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất rượu trong nước và rượu, mua rượu từ thương nhân sản xuất rượu trong nước và thương nhân phân phối rượu khác theo nội dung ghi trong giấy phép; b) Bán rượu cho các thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu, thương nhân bán lẻ rượu, thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên phạm vi địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được cấp phép; c) Bán rượu cho thương nhân mua rượu để xuất khẩu; d) Trực tiếp bán lẻ rượu tại các địa điểm kinh doanh của thương nhân trên phạm

	<p>vi địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được cấp phép." Tại khoản 3 Điều 18 quy định quyền và nghĩa vụ của thương nhân bán buôn rượu: "3. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân bán buôn rượu: a) Mua rượu từ thương nhân sản xuất rượu trong nước, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu khác theo nội dung ghi trong giấy phép; b) Bán rượu cho các thương nhân bán buôn rượu, thương nhân bán lẻ rượu, thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên phạm vi địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được cấp phép; c) Bán rượu cho thương nhân mua rượu để xuất khẩu; d) Trực tiếp bán lẻ rượu tại các địa điểm kinh doanh của thương nhân trên phạm vi địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được cấp phép."</p> <p>+ Hiện nay, các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành không có quy định đối với thương nhân kinh doanh rượu chỉ được cấp 1 loại Giấy phép, việc doanh nghiệp đề nghị cấp 2 Giấy phép (Giấy phép phân phối rượu và Giấy phép bán buôn rượu) gây nên chồng chéo trong hệ thống kinh doanh; khó khăn trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.</p>	
	<p><b>3.5.</b> Sở Công Thương đã có văn bản số 6572/SCT-KTQT ngày 15 tháng 12 năm 2025 đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn thủ tục cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh thương nhân nước ngoài tại Việt Nam nhưng đến nay chưa nhận được hướng dẫn.</p> <p>- Đối với nhiệm vụ cho ý kiến đối với hồ sơ cấp Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ tại được phân cấp tại Điều 36 Nghị định 146/2025/NĐ-CP: mặc dù tại Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố không ủy quyền Giám đốc Sở Công Thương mà thực hiện theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố nhiệm kỳ 2021 - 2026 (ban hành kèm</p>	<p>- Bộ Công Thương đã có Văn bản số 10414/BCT-KHTC ngày 31/12/2025 hướng dẫn, trả lời.</p> <p>- Bộ Công Thương đã có Văn bản số 9082/BCT-KHTC ngày 18/11/2025 giải đáp, hướng dẫn về nhiệm vụ cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài theo quy định tại Nghị định số 07/2016/NĐ-CP.</p>

<p>theo Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025) đối với các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền chung của Ủy ban nhân dân Thành phố, đáp ứng cơ bản mục đích chủ trương phân cấp. Tuy nhiên, theo Điều 10 và Điều 25 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP các căn cứ xem xét chấp thuận cấp Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đều mang tầm chiến lược quốc gia, cần sự thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhưng hiện nay Thành phố nói riêng, các tỉnh, thành phố khác nói chung chưa được tiếp cận, hướng dẫn cụ thể từ Bộ Công Thương đối với nhiệm vụ này. Bộ Công Thương đã có văn bản số 10414/BCT-KHTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc Nghị định số 09/2018/NĐ-CP và Nghị định số 146/2025/NĐ CP không giao Bộ Công Thương hướng dẫn chi tiết việc đánh giá các tiêu chí, nội dung làm căn cứ xem xét chấp thuận cấp Giấy phép kinh doanh. Giấy phép lập cơ sở bán lẻ nên theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ chưa có cơ sở để hướng dẫn chi tiết.</p>			
<p><b>3.6.</b> Lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng: hiện nay công tác bảo vệ người tiêu dùng của Thành phố vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức như:</p> <p>+ Hiện nay, các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng chưa được trang bị công cụ, phương tiện, thiết bị kiểm tra, đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng. Khi có ý kiến phản ánh, khiếu nại của người tiêu dùng liên quan chất lượng hàng hóa, dịch vụ thì các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng gặp khó khăn, lúng túng trong xem xét giải quyết yêu cầu bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Luật Bảo vệ quyền lợi người</p>		<p>Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia</p>	

tiêu dùng và các văn bản hướng dẫn thực hiện chưa quy định về cơ chế, cách thức phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với các cơ quan, tổ chức có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện việc đánh giá chất lượng hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng.

+ Chưa có cơ chế, chính sách, kinh phí khuyến khích, hỗ trợ cho các tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng độc lập khảo sát, thử nghiệm chất lượng hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng để kịp thời thông tin, cảnh báo cho người tiêu dùng. Do đó, vai trò của các tổ chức này chưa được phát huy đầy đủ, chưa hỗ trợ hiệu quả cho cơ quan quản lý nhà nước.

+ Do quy định về định biên của Chính phủ, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chưa thể thành lập tổ chức, bộ máy chuyên trách thực hiện công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong bối cảnh sau khi sáp nhập các tỉnh, thành phố.

+ Công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là lĩnh vực có phạm vi rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý khác nhau như thương mại, y tế, tài chính, bất động sản, viễn thông,... Tuy nhiên, hiện nay việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan chưa thật sự chặt chẽ, thiếu cơ chế liên thông và chia sẻ thông tin hiệu quả, dẫn đến khó khăn trong việc xử lý các vụ việc mang tính chất liên ngành. Tình trạng này ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết, hiệu quả tổng thể của công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn, đồng thời dễ phát sinh sự chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ trong quá trình triển khai thực hiện.

+ Đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo, tập huấn đầy đủ về kiến thức, kỹ năng cũng như pháp luật liên quan đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Đồng thời, công chức còn phải tự nghiên cứu thêm các quy định pháp luật chuyên ngành trong các lĩnh vực có liên

<p>quan như bất động sản, viễn thông,... dẫn đến mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng tham mưu, xử lý công việc, qua đó tác động trực tiếp đến hiệu quả triển khai nhiệm vụ trên thực tế. Cụ thể, tại Sở Công Thương hiện chỉ bố trí được một lãnh đạo phòng và một chuyên viên làm theo chế độ kiêm nhiệm, ở cấp xã hầu như chưa bố trí được công chức chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ này.</p> <p>+ Mặc dù pháp luật đã quy định đầy đủ các quyền của người tiêu dùng, tuy nhiên trên thực tế, nhận thức của một bộ phận người tiêu dùng còn hạn chế, chưa hiểu và chưa sử dụng hiệu quả các công cụ pháp luật để tự bảo vệ quyền lợi của mình, ví dụ như: Người tiêu dùng thường chỉ quan tâm đến quảng cáo, lời chào mời, mà chưa chú trọng đến các yếu tố quan trọng như nguồn gốc xuất xứ, chất lượng sản phẩm; Khi quyền lợi bị xâm phạm (mua phải hàng giả, hàng kém chất lượng), nhiều trường hợp không phản ánh, không khiếu nại, do tâm lý e ngại, cả nể, sợ mất thời gian; Trong giao dịch trực tuyến (qua các nền tảng như Facebook, Zalo), người tiêu dùng dễ gặp rủi ro khi chuyển tiền nhưng không nhận được hàng; Mua phải sản phẩm không đúng như quảng cáo; Không thể xác định hoặc liên hệ người bán do sử dụng tài khoản ảo.</p>		
<p><b>3.7. Công tác kiểm tra, thanh tra của Sở Công Thương và Cục Quản lý thị trường còn gặp nhiều bất cập:</b> Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt, trung tâm lớn về kinh tế, là đầu tàu của kinh tế trọng điểm phía Nam, có tỷ lệ đóng góp lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước; là nơi tập trung đông dân cư, nhiều khu công nghiệp, số lượng công nhân không ít nên nhu cầu tiêu thụ hàng hóa rất lớn, hàng hóa lưu thông trên thị trường rất đa dạng, nhiều nguồn, không chỉ có hàng hợp pháp, đảm bảo chất lượng, nhãn hiệu mà còn có loại hàng hóa không hợp pháp,</p>		<p>Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước</p>

	<p>hàng nhập lậu, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Đồng thời với yếu tố dân số đông, địa bàn rộng, các hoạt động chứa trữ, kinh doanh hàng hóa nhập lậu, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ cũng được các đối tượng chuyển vào các căn nhà trong hẻm sâu, nhiều ngách hoặc trong các chung cư cao cấp khó phát hiện gây nhiều khó khăn cho lực lượng Quản lý thị trường Thành phố trong việc phát hiện, kiểm tra và xử lý. Tình hình buôn lậu, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ... vẫn còn diễn ra chưa có dấu hiệu thuyên giảm; công tác quản lý địa bàn còn hạn chế, chưa sâu sát; việc áp dụng chế tài xử phạt chưa nghiêm, chưa đủ sức răn đe.</p>		
<p><b>4. ĐỒNG NAI</b></p>	<p><b>4.1.</b> Địa phương đang lúng túng trong việc triển khai Quy hoạch điện VIII về nguồn và lưới điện. Các công trình đã thi công, đóng điện rồi nhưng đang thiếu phê duyệt chủ trương đầu tư. Kiến nghị Bộ Công Thương phân cấp, phân quyền điều chỉnh quy hoạch chi tiết lĩnh vực năng lượng. Phân cấp thẩm quyền điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung và quy hoạch phân khu (không làm thay đổi tính chất, ranh giới lớn) cho cấp tỉnh</p>	<p>Thực hiện theo chủ trương chung và lộ trình, kế hoạch của Bộ Nội vụ</p>	<p>Cục Điện lực</p>

<p>(UBND tỉnh) tự quyết định, không cần xin ý kiến Bộ nếu đã đảm bảo tuân thủ quy hoạch cấp trên.</p>		
<p><b>4.2.</b> Luật số 70/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật số 78/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 22/2026/NĐ-CP hiện nay không còn quy định về hoạt động kiểm định, tuy nhiên Thông tư số 02/2025/TT-BCT vẫn quy định việc kiểm định đối với công trình điện lực và hoạt động điện lực.</p>	<p>Bộ Công Thương đã có Văn bản số 2384/BCT-ATMT ngày 07/4/2026 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn, trả lời.</p>	
<p><b>4.3.</b> Một số TTHC về TTHC về lĩnh vực xuất nhập khẩu, thương mại quốc tế, cấp C/O, quản lý hoá chất (bò), an toàn thực phẩm... chưa phát sinh; quản lý hóa chất đã phát sinh nhiều, tuy nhiên nguồn lực con người của Sở sau khi sáp nhập có nhiều hạn chế, dự kiến khi phát sinh TTHC về cấp C/O, quản lý hoá chất, an toàn thực phẩm... đi vào vận hành sẽ khó khăn trong việc đáp ứng tiến độ, chất lượng...</p>	<p>Bộ Công Thương đã có Văn bản số 1914/BCT-KHTC ngày 23/3/2026 trả lời Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai.</p>	
<p><b>4.4.</b> Thủ tục thông báo, thủ tục đăng ký, thủ tục cấp giấy phép... tại các TTHC cần quy định cụ thể nhất về thời gian, trình tự, thủ tục thực hiện, kết quả, việc tiếp nhận...</p>		
<p><b>4.5.</b> Việc định giá tài sản đối với tang vật vi phạm hành chính bị thu giữ: cấp Đội thuộc Chi cục Quản lý thị trường là đơn vị chuyên môn thuộc Chi cục Quản lý thị trường, tuy nhiên khi thành lập Hội đồng định giá, Sở Tài chính đề nghị các Đội phối hợp chính quyền địa phương cấp xã trên địa bàn Đội quản lý.</p>		<p>Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước</p>
<p><b>5. TÂY NINH</b></p>	<p><b>5.1.</b> Về công tác tổ chức bộ máy, biên chế</p>	<p>Nghị định số 361/2025/NĐ-CP quy định mỗi xã/phường có 01 vị trí việc làm chuyên trách về Công Thương, theo đó việc bố trí, kiện</p>

	<p>Sau sáp nhập, một số công chức, viên chức nghỉ hưu, thời việc hoặc xin chuyển công tác về cấp xã, dẫn đến thiếu hụt nhân sự, ảnh hưởng tiến độ công việc.</p> <p>Hiện Sở đã sắp xếp 02 cơ sở làm việc để thuận tiện cho cán bộ, công chức, tùy nhiên việc phân tán địa điểm phân nào ảnh hưởng đến hiệu quả điều hành.</p>	toàn vị trí việc làm ngành Công Thương thực hiện theo chủ trương chung và lộ trình, kế hoạch của Bộ Nội vụ.	
<p><b>5.2. Về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền tại địa phương</b></p> <p>Các vướng mắc phát sinh đã được Bộ Công Thương kịp thời hướng dẫn, giải đáp. Ngoài ra, thủ tục hành chính về Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp đã được ban hành với mức độ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đầy đủ quy trình thủ tục hành chính và quy trình nội bộ. Tuy nhiên, trong quá trình áp dụng, thực hiện thủ tục hành chính có phát sinh một số khó khăn, vướng mắc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thủ tục thành lập/mở rộng cụm công nghiệp được thực hiện tại cấp xã/phường, Sở Công Thương và UBND tỉnh. Hồ sơ được nộp tại UBND xã/phường để kiểm tra hồ sơ, thông báo rộng rãi đề doanh nghiệp nộp hồ sơ đề xuất, tổng hợp hồ sơ chuyển đến Sở Công Thương để thẩm định hồ sơ đề xuất của doanh nghiệp và tham mưu thủ tục chấm điểm, lựa chọn chủ đầu tư. Sau khi hoàn thành thì Sở Công Thương trình UBND tỉnh xem xét, quyết định thành lập cụm công nghiệp.</li> <li>- Tuy nhiên, các bước chuyển hồ sơ từ UBND xã/phường đến Sở Công Thương và Sở Công Thương chuyển đến UBND tỉnh thì lại thực hiện qua hệ thống quản lý văn bản thông thường, không chuyển được qua hệ thống quản lý hồ sơ một cửa. Do hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng được nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính liên thông. Vì vậy, thủ tục hành</li> </ul>		Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số	

<p>chính thành lập/mở rộng cụm công nghiệp có thể hiện phát sinh ở UBND xã/phường, nhưng không ghi nhận phát sinh tại Sở Công Thương mặc dù Sở Công Thương có ban hành thủ tục hành chính và có giải quyết hồ sơ do UBND xã/phường chuyển đến.</p>		Cục Xúc tiến thương mại	
<p><b>5.3.</b> Kiến nghị bỏ quy định về thông báo khuyến mại do đây là thủ tục không phải trả kết quả, có số lượng lớn, đặc biệt là ở các địa phương có số lượng doanh nghiệp lớn nên nhiều thời điểm việc kết thúc nhiệm vụ này bị quá hạn.</p>			
<p><b>5.4.</b> TTHC cấp xã, phường chưa nhiều, chủ yếu trên các lĩnh vực khí, rượu, thuốc lá, trước mắt chưa nhận thấy khó khăn, việc thực hiện các nhiệm vụ, thẩm quyền, TTHC phân cấp phân quyền, phân định thẩm quyền thông suốt, hiệu quả. Khó khăn về biên chế, nguồn lực con người là trọng tâm nhất, biên chế Phòng Kinh tế-Hạ tầng từ 07-11 cán bộ, công chức. Công chức làm công tác trong lĩnh vực công thương chủ yếu mang tính kiêm nhiệm.</p>	<p>Ngợi định số 361/2025/ND-CP quy định mới xã/phường có 01 vị trí việc làm chuyên trách về Công Thương, theo đó việc bố trí, kiện toàn vị trí việc làm ngành Công Thương thực hiện theo chủ trương chung và lộ trình, kế hoạch của Bộ Nội vụ.</p>		
<p><b>5.5.</b> Quy định về trách nhiệm báo cáo của doanh nghiệp thứ cấp đầu tư trong cụm công nghiệp, việc chưa có quy định về trách nhiệm báo cáo của chủ thể dẫn đến việc thiếu thông tin quản lý nhà nước cần thiết, đặc biệt khi doanh nghiệp đầu tư thứ cấp CCN cho bên thứ 3 thuê lại CCN.</p>		Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công	
<p><b>5.6.</b> Quy định về uỷ quyền theo Luật Tố chức chính quyền địa phương 2025 đang bố buộc thẩm quyền, trách nhiệm của người</p>	<p>Thực hiện quy định phân cấp, ủy quyền, giao quyền, giao nhiệm vụ theo Luật Tố chức</p>		

	<p>được uỷ quyền, cấp phó của người được uỷ quyền (Uỷ quyền cho Giám đốc Sở Công Thương).</p>	<p>chính quyền địa phương 2025 và Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ của Sở nói chung</p>	
<p><b>6. CÁN THỢ</b></p>	<p><b>6.1.</b> Về nguồn cung ứng xăng dầu trên địa bàn thành phố Cần Thơ: + Công ty Cổ phần Chế biến Condensate Nam Việt Cái Răng (thuộc sở hữu Công ty Cổ phần Thương mại Dầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu) tại phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ, với công suất 250.000 tấn nguyên liệu condensate/năm; Tuy nhiên, do khó khăn về tài chính (nợ thuế) nên đã ngừng hoạt động từ cuối năm 2023 nên không có nguồn vốn để nhập nguyên liệu. + Nhà máy sản xuất dầu khí Đông Phương của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Phương tại phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ, với quy mô chế biến 130.000 tấn nguyên liệu condensate/năm; sản phẩm đầu ra 120.000 tấn xăng RON các loại, do khó khăn về tài chính và lãnh đạo Công ty vướng vào các vụ án của Ngân hàng SCB cùng bà Trương Mỹ Lan nên đã dừng hoạt động từ năm 2021.</p> <p>Việc ngừng hoạt động của 02 nhà máy lọc dầu trên đã gây lãng phí tài sản của doanh nghiệp, làm giảm khả năng cung ứng xăng dầu trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Trước khó khăn về nguồn cung ứng xăng dầu trên địa bàn thành phố Cần Thơ nói riêng và cả nước nói chung, Sở Công Thương thành phố Cần Thơ kiến nghị Bộ Công Thương hỗ trợ phương án khôi phục lại hoạt động của hai nhà máy lọc dầu nêu trên, như sau: Kiến nghị Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan (Tài chính, Ngân hàng Nhà nước,...) xem xét cơ chế tháo gỡ khó khăn về tài chính và pháp lý cho hai nhà máy nêu trên. Trong trường hợp các doanh nghiệp chủ quản không đủ năng lực phục hồi, kiến nghị Bộ Công Thương giao Tổng Công ty</p>		<p>Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước</p>

Dầu Việt Nam (PVOIL) hoặc các đơn vị thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam thực hiện phương án thuê hạ tầng, hợp tác kinh doanh hoặc tiếp nhận vận hành để sớm đưa các nhà máy vào sản xuất trở lại. Về điều tiết nguồn cung: Đề nghị Bộ Công Thương yêu cầu các doanh nghiệp đầu mối lớn (Petrolimex, PVOIL,...) tăng cường ưu tiên phân bổ sản lượng cho địa bàn thành phố Cần Thơ - trung tâm logistics của vùng - nhằm đảm bảo không xảy ra tình trạng thiếu hụt xăng dầu trong mọi tình huống.

**6.2.** Qua quá trình triển khai thực hiện Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương (Thông tư số 38/2025/TT-BCT), Sở Công Thương nhận được một số phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn thành phố, Sở Công Thương báo cáo và kiến nghị Bộ Công Thương như sau: Tại khoản 2 Điều 8 Chương VI Thông tư số 38/2025/TT-BCT, Bộ Công Thương phân cấp cho Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Cục) có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm đối với loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp), loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 161/2024/NĐ-CP quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ; điểm b, điểm e khoản 4, khoản 6 Điều 44 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Theo hướng dẫn của Cục

Bộ Công Thương đã có Văn bản số 766/BCT-KHTC ngày 03/2/2026 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn, trả lời.

Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp việc thực hiện thủ tục Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm qua các hình thức: bưu điện, nộp trực tiếp, gửi hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến. Tuy nhiên, theo phản ánh của doanh nghiệp hồ sơ hiện nay chỉ được giải quyết bằng hình thức trực tiếp (gửi bản chính về Cục), việc gửi hồ sơ về Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp mất nhiều thời gian của doanh nghiệp, ảnh hưởng đến việc lưu thông của phương tiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm. Theo quy định tại khoản 3, Điều 13 Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ, thời hạn của giấy phép theo đề nghị của người vận tải nhưng tối đa không quá 24 tháng và không quá niên hạn sử dụng của phương tiện, do đó doanh nghiệp phải định kỳ, thường xuyên thực hiện thủ tục Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, Sở Công Thương kiến nghị Bộ Công Thương: Xem xét, chỉ đạo Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng hình thức trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Nhằm giảm tải hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính về Cục, hỗ trợ giải quyết các vấn đề của doanh nghiệp một cách nhanh chóng và hiệu quả kiến nghị Bộ Công Thương, xem xét phân cấp quản lý việc cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm đối với loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp), loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 161/2024/NĐ-CP; điểm b, điểm e khoản 4, khoản 6 Điều 44

<p>Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về Sở Công Thương tỉnh, thành phố thực hiện.</p>		
<p><b>6.3.</b> Trong công tác CCCH cụ thể là trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tập trung của Bộ Công Thương (1) Tất cả các hồ sơ đầu vào tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (gọi tắt Bộ phận một cửa) vẫn chưa thực hiện được việc kiểm tra danh tính số đối với từng hồ sơ trên phần mềm của Bộ, nội dung chưa kiểm tra được danh tính số là một trong các tiêu chí làm giảm tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của Sở trong việc chấm điểm định kỳ của Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân và doanh nghiệp (gọi tắt là Quyết định 766), (2) Đối với các trường hợp người nộp có yêu cầu rút hồ sơ (đã nộp trực tuyến) hoặc yêu cầu bổ sung hồ sơ của cơ quan chuyên môn (người nộp hồ sơ không nộp bổ sung hồ sơ trên phần mềm Bộ) hoặc từ chối hồ sơ tiếp nhận (người nộp hồ sơ chưa thực hiện đúng quy định): tất cả số hồ sơ các trường hợp nêu trên vẫn còn đang treo trên hệ thống, không kết thúc được trên phần mềm một cửa Bộ và đang được hệ thống ghi nhận vào mục chưa số hóa kết quả giải quyết TTHC. Nội dung này đã làm giảm tỷ lệ tính số hóa kết quả giải quyết TTHC của Sở theo Quyết định 766. Đối với trường hợp rút hồ sơ của người nộp trên phần mềm một cửa Bộ (nộp trực tuyến): người nộp hồ sơ được quyền rút hồ sơ đã nộp nhưng không nhập lý do rút hồ sơ (phần mềm không cấu hình trường nhập lý do là trường bắt buộc - đánh dấu *), nhưng tại bộ phận một cửa muốn đồng ý rút hồ sơ phải bắt buộc nhập lý do, kéo file hoặc ảnh vào phần mềm sau đó mới chuyển xử lý các bước tiếp theo. Nội dung này gây khó khăn cho bộ phận một cửa trong quá trình xử lý hồ sơ yêu cầu rút của người nộp. (3) Việc cập nhật và điền thông tin hồ sơ trên phần mềm một cửa Bộ Công Thương gây tốn nhiều thời gian cho người dùng (bộ phận một cửa, người</p>		<p>Văn phòng Bộ</p>

nộp hồ sơ trực tuyến): cùng một nội dung khai báo như họ và tên, căn cước công dân, số điện thoại, thông tin địa chỉ nơi cư trú,.... thì bộ phận một cửa và người nộp hồ sơ trực tuyến phải nhập khai báo 02 lần tại trường thông tin chung và thông tin chi tiết (cùng 01 nội dung phải nhập 02 lần) sau đó mới thực hiện được chuyển bước tiếp theo. Nội dung này sẽ làm mất nhiều thời gian thực hiện cho người dùng, đặc biệt là gây tâm lý e ngại cho người nộp hồ sơ trực tuyến. (4) Đối với các thủ tục không quy định thời gian xử lý hồ sơ (thủ tục mã số 2.000033, mã số 2.001474) hiện tại trên phần mềm đang cấu hình 07 bước xử lý. Với quy định 0 ngày làm việc, phần mềm một cửa Bộ đang cấu hình thời gian giải quyết 01 ngày làm việc nhưng phải xử lý chuyển 07 bước sẽ dẫn đến hồ sơ xử lý quá hạn và tốn nhiều thời gian của công chức thực hiện. Nội dung này làm giảm tỷ lệ tiên độ giải quyết TTHC trong việc chấm điểm định kỳ của Sở tại Bộ chỉ số Quyết định 766.

Sở Công Thương kiến nghị Bộ Công Thương: sớm hoàn thiện việc kiểm tra danh tính số trên phần mềm một cửa; có phương án giải quyết kết thúc hồ sơ, không còn treo trên phần mềm đối với các trường hợp người nộp tự yêu cầu rút hồ sơ, không nộp theo yêu cầu bổ sung hồ sơ của cơ quan chuyên môn đề nghị và các hồ sơ bị từ chối, đồng thời bổ sung trường nhập dữ liệu bắt buộc "lý do rút hồ sơ"; tích hợp nhập 01 lần điền thông tin khai báo tại trường thông tin chung và thông tin chi tiết để rút ngắn thời gian thông tin; rút ngắn quy trình xử lý hồ sơ từ 07 bước thành 03 bước chuyển xử lý (bộ phận một cửa => chuyên viên xử lý => bộ phận một cửa) đối với các nhóm thủ tục quy định thời gian giải quyết 0 ngày làm việc.

**6.4.** Về biên chế: Sau khi hợp nhất 03 Sở Công Thương thành phố Cần Thơ, Sóc Trăng và Hậu Giang thành Sở Công Thương

Nghị định số 361/2025/NĐ-CP quy định mỗi xã/phường có 01 vị trí việc làm chuyên trách

	<p>thành phố Cần Thơ (mới), khối lượng công việc tăng và địa bàn quản lý rộng hơn, một số công chức, viên chức chịu tác động khi thay đổi chức danh, vị trí công tác còn lúng túng trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ do chưa kịp thời thích ứng với mô hình tổ chức mới. Đối với tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: Hiện nay, Sở Công Thương còn khuyết nhân sự, biên chế chưa sử dụng khá nhiều, hiện tại biên chế có mặt: 73/103 biên chế; Chi cục Quản lý thị trường có mặt: 111/137 biên chế; Trung tâm Khuyến công và Tiết kiệm năng lượng: 49/76 biên chế. nên ảnh hưởng đến chất lượng công việc tại cơ quan. Đối với biên chế công chức của Chi cục Quản lý thị trường đã được Ban Tổ chức Trung ương điều chỉnh tăng cho địa phương (Theo Công văn số 9007-CV/BTCTW ngày 10/7/2025), đến nay vẫn chưa được UBND thành phố ban hành quyết định giao biên chế nên khó khăn trong việc lập và phân bổ dự toán ngân sách, bố trí, sử dụng công chức được hiệu quả.</p>	<p>về Công Thương, theo đó việc bố trí, kiện toàn vị trí việc làm ngành Công Thương thực hiện theo chủ trương chung và lộ trình, kế hoạch của Bộ Nội vụ.</p>	<p>Cục Xuất nhập khẩu</p>	
<p><b>7. ĐỒNG THÁP</b></p>	<p>Sở Công Thương đề xuất Sở Nội vụ tham mưu cấp có thẩm quyền sớm giao biên chế cho các cơ quan, đơn vị; tổ chức tuyển dụng công chức đối với biên chế chưa sử dụng giúp tăng cường nguồn nhân lực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong thời gian tới. - Nhằm đảm bảo bộ máy hoạt động đồng bộ trong thời gian tới, Sở Công Thương đề xuất Bộ Công Thương tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức cấp nhất kiến thức mới, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.</p>	<p>7.1. Đối với TTHC cấp giấy phép nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập phương tiện bay; động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị của phương tiện bay</p>	<p>Cục Xuất nhập khẩu</p>	

- Căn cứ Quy định tại khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 8 của Nghị định số 288/2025/NĐ-CP ngày 05/11/2025 của Chính phủ quy định về quản lý tàu bay không người lái và phương tiện bay khác, trong Nghị định chưa quy định biểu mẫu cấp phép nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập phương tiện bay; động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị phương tiện bay. Việc chưa ban hành biểu mẫu cấp phép sẽ gây khó khăn trong xác định biểu mẫu trả kết quả giải quyết TTHC cũng như chưa tạo sự thống nhất cho các địa phương trong quá trình thực hiện từ trung ương đến địa phương cấp tỉnh, mỗi tỉnh ban hành mỗi kết quả giải quyết khác nhau dẫn đến tăng chi phí giấy tờ cho cơ quan tham mưu giải quyết TTHC.

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Nghị định quy định UBND tỉnh cấp phép và cập nhật giấy phép trên Công dịch vụ công quốc gia; đồng thời tại khoản 2 Điều 9 quy định UBND tỉnh thu hồi giấy phép nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập bằng quyết định thu hồi (quy định là giấy phép). Tuy nhiên, tại Quyết định công bố TTHC của Bộ Quốc phòng (Quyết định số 214/QĐ-BCT ngày 16/01/2026) quy định kết quả thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận (là dạng văn bản). Như vậy, tại Quyết định công bố TTHC của Bộ Quốc phòng quy định chưa phù hợp và chưa thống nhất với khoản 3 Điều 8 của Nghị định Chính phủ. Nội dung này địa phương cấp tỉnh sẽ gặp nhiều khó khăn, lúng túng trong việc xác định kết quả giải quyết TTHC cho doanh nghiệp.

\* Đề xuất: Bộ Công Thương kiến nghị với Bộ Quốc phòng ban hành biểu mẫu Giấy phép nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập phương tiện bay; động cơ tàu bay, cánh quạt tàu bay và trang bị, thiết bị phương tiện bay nhằm tạo sự thống nhất cho các địa phương cấp tỉnh thực hiện; điều chỉnh Quyết định công bố TTHC số 241/QĐ-BQP (mục kết quả giải quyết

<p>TTHC) cho phù hợp với Nghị định số 288/NĐ-CP của Chính phủ và sớm có hướng dẫn quy trình điện tử, quy trình nội bộ giải quyết TTHC tại cấp tỉnh trên phần mềm một cửa Bộ Quốc phòng.</p>		
<p><b>7.2.</b> Đối với TTHC cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ Hiện trên địa bàn tỉnh có trường hợp doanh nghiệp đề nghị cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ do thay đổi địa chỉ hành chính sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính theo quy định của Nhà nước. Trong quá trình xử lý hồ sơ, Sở Công Thương gặp khó khăn trong việc xác định mã số Giấy phép; cụ thể: chưa có hướng dẫn thống nhất về việc khi cấp lại hoặc điều chỉnh Giấy phép trong trường hợp thay đổi địa chỉ hành chính do sáp nhập thì mã số Giấy phép được giữ nguyên theo Giấy phép đã cấp trước đây hay phải cập nhật theo mã đơn vị hành chính mới theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam; Việc chưa có quy định cụ thể có thể dẫn đến cách hiểu và áp dụng khác nhau giữa các địa phương, ảnh hưởng đến tính thống nhất trong quản lý nhà nước.</p>	<p>Khoản 9 Điều 61 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP quy định “<i>Văn bản, giấy tờ đã được cơ quan, chức danh có thẩm quyền ban hành, cấp trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà chưa hết hiệu lực hoặc chưa hết thời hạn sử dụng thì tiếp tục được áp dụng, sử dụng theo quy định của pháp luật cho đến khi hết thời hạn hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, thu hồi bởi cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc cơ quan, người có thẩm quyền</i>”. Đề nghị các địa phương thực hiện theo quy định trên.</p>	
<p>* Kiến nghị: Bộ Công Thương hướng dẫn việc cấp lại/cấp điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ trong trường hợp thay đổi địa chỉ hành chính do sắp xếp đơn vị hành chính, cụ thể về việc giữ nguyên mã số Giấy phép đã cấp hay cập nhật theo mã đơn vị hành chính mới theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg ngày 30/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ (Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp có Công văn số 407/SCT-QLTM ngày 22/01/2026 gửi Bộ Công Thương về việc đề nghị hướng dẫn thủ tục hồ sơ điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Đến nay, Sở Công Thương chưa nhận được hướng dẫn của Bộ Công Thương).</p>		

**7.3.** Đối với nhóm TTHC chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm và kiểm nghiệm, kiểm chứng về an toàn thực phẩm Theo khoản 3 và khoản 4 Điều 37 Nghị định 146/2025/NĐ-CP đã phân cấp UBND cấp tỉnh thực hiện 06 TTHC: 03 TTHC về đăng ký/dăng ký gia hạn/dăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi: chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; 03 TTHC về đăng ký/dăng ký gia hạn/dăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi: chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm. Đây là các TTHC mới phân cấp về cấp tỉnh, có tính chất chuyên môn sâu, đòi hỏi công chức thực hiện phải nắm vững quy trình, cũng như các tiêu chí đánh giá đối với cơ sở kiểm nghiệm; hiện tại đội ngũ công chức thuộc Sở được phân công tham mưu thực hiện các TTHC này chưa được tập huấn chuyên sâu về chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm và chỉ định cơ sở kiểm chứng về an toàn thực phẩm.

\* Đề xuất: Bộ Công Thương tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến hoạt động chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm và kiểm nghiệm, kiểm chứng về an toàn thực phẩm cho đội ngũ công chức tại địa phương.

- Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương đã có công văn số 685/CN-TDTP ngày 25/12/2025 gửi Cục An toàn thực phẩm – Bộ Y tế, SCT các tỉnh, thành phố: Hà Tĩnh, Sơn La, Hà Nội, Hồ Chí Minh về việc gửi ý kiến của một số địa phương về kiến nghị sửa Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 và Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

**7.4.** Đối với nhóm 21 TTHC thuộc lĩnh vực hóa chất Theo Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã công bố bãi bỏ 29 TTHC lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh đã được công bố tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 và Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 và công bố ban hành mới 21 TTHC thuộc lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh: trong đó 12 TTHC được quy định thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh tại khoản 6 Điều 23, điểm d khoản 5 Điều 34 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP; khoản 4 Điều 9, khoản 3 Điều 20 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP và 09 TTHC được phân cấp

Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 13/10/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 và Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

<p>thẩm quyền tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 Thông tư số 01/2026/TT BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Theo quy định tại khoản 5 Điều 8 (Phân cấp) của Luật Tổ chức chính phủ "... không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được phân cấp" và theo quy định trách nhiệm của UBND cấp tỉnh về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất tại khoản 10 Điều 4 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP và trách nhiệm về quản lý hoạt động hóa chất tại khoản 11 Điều 3 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP không có quy định UBND cấp tỉnh được phân cấp các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động hóa chất.</p> <p>* Kiến nghị: Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể việc phân cấp hoặc ủy quyền đối với nhóm 21 TTHC lĩnh vực hóa chất (TTHC được tham mưu phân cấp; TTHC không được tham mưu phân cấp, được tham mưu ủy quyền); vì ủy quyền theo quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương, UBND cấp tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở thực hiện và Giám đốc Sở không được ủy quyền hoặc giao cho Phó Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh ủy quyền nên phân cấp sẽ tạo chủ động hơn trong phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo Sở.</p>	<p>- Bộ Công Thương đã có văn bản số 4843/BCT-XNK ngày 01/7/2025 gửi SCT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn về việc thực hiện các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.</p> <p>- Bộ Công Thương có văn bản số 5918/BCT-XNK ngày 08/8/2025 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về</p>	
<p><b>7.5. Đối với phần mềm giải quyết TTHC</b></p> <p>- Hệ thống <a href="http://www.ecosys.gov.vn">www.ecosys.gov.vn</a> còn chậm, nghẽn mạng đối với các mẫu AK, VK, D và E ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ xử lý hồ sơ.</p> <p>* Kiến nghị: Bộ Công Thương xây dựng hệ thống cảnh báo rủi ro tích hợp trên Hệ thống quản lý và cấp C/O điện tử (<a href="http://www.ecosys.gov.vn">www.ecosys.gov.vn</a>) nhằm phân luồng tự động doanh nghiệp tuân thủ tốt, doanh nghiệp có nguy cơ gian lận và các nhóm hàng hóa có nguy cơ gian lận xuất xứ cao; qua đó áp dụng cơ chế xử lý hồ sơ phù hợp, tránh tình trạng kiểm tra đồng loạt.</p>		

	<p>dàn trải như hiện nay.</p>	<p>việc tổ chức triển khai phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất xứ hàng hoá.</p> <p>- Bộ Công Thương có Văn bản số 7475/BCT-XNK ngày 30/9/2025 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tổ chức triển khai phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất xứ hàng hoá</p>	<p>Văn phòng Bộ</p>
	<p><b>7.6.</b> Quy định về quy trình kiểm tra chuyên ngành Công Thương theo Thông tư 56/2025/TT-BCT ngày 28/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (Thông tư 56/2025/TT-BCT) còn một số nội dung chưa được hướng dẫn cụ thể:</p> <p>+ Khoản 6 Điều 12 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành quy định: “Trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành được bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành”; Thông tư 56/2025/TT-BCT chưa có hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn của Trưởng đoàn kiểm tra chuyên ngành Công Thương và đội ngũ công chức tham mưu thực hiện công tác kiểm tra chuyên ngành chưa được tập huấn bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành.</p> <p>+ Khoản 2, Điều 6 Thông tư 56/2025/TT-BCT quy định: “Căn cứ ban hành quyết định kiểm tra chuyên ngành thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 11 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP”;</p> <p>Theo khoản 2 Điều 11 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP: “2. Căn cứ ban hành quyết định kiểm tra: a) Khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc sự cố, sự kiện, dấu hiệu bất thường theo quy định của pháp luật chuyên ngành; b) Theo chỉ đạo của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước; theo yêu cầu, đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền; c) Theo kế hoạch kiểm tra chuyên</p>		

<p>đề (nếu có).” Theo mẫu 01 (đề xuất Kế hoạch kiểm tra chuyên đề), mẫu số 2 (Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề) và mẫu 3 (Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra - ghi chú số (7) căn cứ ban hành Quyết định kiểm tra là Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề” là các biểu mẫu hướng dẫn thực hiện kiểm tra đối với trường hợp Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên ngành (theo điểm c khoản 2 Điều 11 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP); Thông tư 56/2025/TT-BCT chưa hướng dẫn cụ thể quy trình (biểu mẫu bước đầu) cho trường hợp ban hành quyết định kiểm tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm hoặc theo chỉ đạo của Thủ tướng cơ quan (theo điểm a, b khoản 2 Điều 11 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP); chưa hướng dẫn cụ thể trong trường hợp cụ thể nào sẽ tham mưu thực hiện kiểm tra chuyên đề/kiểm tra chuyên ngành</p> <p>* Đề xuất: Bộ Công Thương hướng dẫn quy trình (bước đầu) đối với trường hợp ban hành quyết định kiểm tra chuyên ngành Công Thương khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc sự cố, sự kiện, dấu hiệu bất thường theo quy định của pháp luật chuyên ngành hoặc theo chỉ đạo của Thủ tướng cơ quan quản lý nhà nước, theo yêu cầu, đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền (theo điểm a, b khoản 2 Điều 11 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP); tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành để bảo đảm tiêu chuẩn cho công chức được phân công Trưởng đoàn kiểm tra theo quy định; đề nghị hướng dẫn phân biệt cụ thể kiểm tra chuyên ngành Công Thương và kiểm tra chuyên đề Công Thương.</p>		
<p>7.7. Tại mục (11) khoản 9 của Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ có giao UBND các tỉnh, thành phố “Nghiên cứu, báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh</p>		<p>Cục Điện lực</p>

<p>kịp thời ban hành chính sách hỗ trợ hộ gia đình lắp đặt ĐMTMN và hệ thống lưu trữ điện theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Điện lực năm 2024<sup>*</sup>; để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ hộ gia đình lắp đặt ĐMTMN.</p> <p>* Kiến nghị: Bộ Công Thương sớm trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định Quy định về chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện.</p>		
<p><b>7.8.</b> Để đẩy mạnh khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển điện mặt trời mái nhà, kiến nghị Bộ Công Thương sớm tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn; Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới; Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.</p>	<p>Bộ Công Thương đã trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định nêu trên theo Tờ trình số 1077/TTr-BCT ngày 123/02/2026.</p>	
<p><b>7.9.</b> Căn cứ Điều 26, Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN có quy định "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền, quy định của pháp luật về việc hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn". Do đó, trước khi nhập tỉnh, tỉnh Đồng Tháp cũ đã ban hành Nghị quyết số 231/2019/NQ-HĐND ngày 02/4/2019 về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; sau khi nhập tỉnh, Sở Công Thương đã đăng</p>	<p>Bộ Công Thương đã trình Chính phủ theo Tờ trình số 2404/TTr-BCT ngày 07/4/2026 về Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.</p>	

<p>ký và được Ủy ban nhân dân tỉnh Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng nghị quyết trình tại các kỳ họp năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp (Tờ trình số 361/Tr-UBND), Sở Công Thương dự thảo Nghị quyết hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2026 -2030 đề lấy ý kiến nội bộ. Hiện nay, Bộ Công Thương đang tham mưu Chính phủ sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP (đã lấy ý kiến và đang hoàn chỉnh theo ý kiến của thành viên Chính phủ); do đó, Sở Công Thương đề nghị Đoàn công tác có thông tin thêm về thời gian ban hành Nghị định sửa đổi và các nội dung sửa đổi có liên quan đến chính sách hỗ trợ phát triển các CCN của địa phương để Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp sớm tham mưu trình ban hành chính sách hỗ trợ CCN trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.</p>		
<p><b>7.10.</b> Đối với Nghị định số 60/2024/NĐ-CP về quản lý và phát triển chợ: “Điều 22. Phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ 1. Trực tiếp tổ chức thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ. 2. Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ. 3. Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ. 4. Phương thức khác theo quy định của pháp luật.”</p> <p>Theo đó, tại Điều 23 của Nghị định số 60/2024/NĐ-CP quy định: “Điều 23. Trực tiếp tổ chức thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ 1. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ trực tiếp tổ chức thực hiện khai thác tài sản theo phương án khai thác, bố trí sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ theo quy định tại Nghị định này. 2. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ thực hiện các công việc bảo đảm quá trình</p>	<p>Bộ Công Thương báo cáo Bộ Nội vụ tổng hợp, gửi các địa phương theo Văn bản số 10418/BCT-TCCB ngày 31/12/2025</p>	

vận hành chợ". Trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, UBND cấp xã đã được UBND tỉnh giao trách nhiệm quản lý chợ trên địa bàn, theo đó, các xã, phường giao cho Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã/phường quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ. Tuy nhiên, Nghị định số 60/2024/NĐ-CP chưa quy định cụ thể việc trực tiếp tổ chức thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ, nhiều địa phương do thiếu nhân lực nên chưa khai thác hiệu quả (chưa bố trí được nhân lực thu tiền dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ hàng ngày, chưa bố trí được nhân viên vệ sinh, thực hiện công tác an ninh trật tự tại chợ, ...). Trong thời gian qua, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước đã nhiều lần lấy ý kiến (bằng văn bản, tổ chức Hội nghị) dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 60/2024/NĐ-CP, trong đó đã có quy định rõ hơn về phương thức trực tiếp khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ, cụ thể là đã cho phép khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ thông qua "giao khoán công việc": Giao khoán một hoặc một số công việc của quá trình vận hành, khai thác tài sản sau đây cho tổ chức, cá nhân: Vận hành tài sản; Bảo trì tài sản; Thu tiền sử dụng kết cấu hạ tầng chợ, các khoản thu hợp pháp khác; Các công việc khác. Nội dung này đã góp phần giải quyết khó khăn của các đơn vị quản lý chợ ở cấp xã. Tuy nhiên, đến nay, Nghị định sửa đổi Nghị định số 60/2024/NĐ-CP chưa được ban hành.

\* Kiến nghị: để kịp thời tháo gỡ khó khăn nêu trên, Sở Công Thương kính đề xuất Bộ Công Thương sớm hoàn chỉnh, trình Chính phủ ban hành.

**7.11.** Đối với Nghị định số 139/2025/NĐ-CP (cấp xã), Đề nghị Bộ Công Thương tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu (dành riêng cho đối tượng là công chức chuyên môn Công Thương cấp xã trên địa bàn tỉnh) để hướng dẫn chuyên môn, kỹ năng

Vụ Tổ chức  
cán bộ

	<p>thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực như: quản lý và phát triển chợ; quản lý và phát triển cụm công nghiệp; công tác kiểm tra chuyên ngành/chuyên đề Công Thương của cấp xã</p>		
<p><b>8. KHÁNH HÒA</b></p>	<p><b>8.1.</b> Theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại: UBND cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu đối với các sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định về thành phần hồ sơ, quy trình thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu đối với các sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>Kiến nghị Bộ Công Thương Ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu đối với các sản phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành công thương hoặc có văn bản hướng dẫn việc thực hiện</p> <p><b>8.2.</b> Căn cứ Điều 15 Chương III, Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định: Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực kinh doanh rượu tại khoản 2 Điều 4; khoản 2 Điều 14; khoản 3 Điều 31a; khoản 3 Điều 31b; khoản 2 Điều 31c; khoản 3 Điều 32; khoản 6 Điều 38 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.</p> <p><i>“Trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu được quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này.”</i></p> <p>Trong đó tại khoản 2, Mục I, Phụ lục IV có quy định: Thương nhân đủ điều kiện cấp Giấy phép bán lẻ rượu lập 02 bộ hồ sơ, 01 bộ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở chính, thương</p>	<p>Công văn số 1305/CT-NTD ngày 25/8/2025 của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia gửi SCT tỉnh Lâm Đồng, đề nghị SCT tỉnh Khánh Hòa nghiên cứu, tham khảo qua link: <a href="https://moi.gov.vn/bo-cong-thuong-ho-tro-dia-phuong-trien-khai-chinh-quyen-hai-cap/van-ban-tra-loi-cac-dia-phuong/van-ban-tra-loi-cac-dia-phuong-thuc-linh-vuc-chuyen-mon-cua-uy-ban-canh-tranh-quoc-gia.html">https://moi.gov.vn/bo-cong-thuong-ho-tro-dia-phuong-trien-khai-chinh-quyen-hai-cap/van-ban-tra-loi-cac-dia-phuong/van-ban-tra-loi-cac-dia-phuong-thuc-linh-vuc-chuyen-mon-cua-uy-ban-canh-tranh-quoc-gia.html</a></p> <p>Thủ tục này đã được bãi bỏ theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026</p>	

	<p>nhân lưu 01 bộ.</p> <p>Vì khi thương nhân có các điểm bán lẻ tại các xã, phường, tỉnh, thành phố khác nếu đăng ký cấp Giấy phép bán lẻ rượu không phải là nơi đặt trụ sở chính thì có cấp được không? Vì hồ sơ 01 bộ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở chính mà tỉnh, thành phố cần cấp là chi nhánh ở 1 tỉnh, xã khác không phải là trụ sở chính của công ty.</p> <p>Ví dụ: Công ty A có trụ sở chính tại phường Nha Trang có địa điểm bán tại Phường Bắc Cam Ranh. Muốn cấp Giấy phép bán lẻ rượu tại phường Bắc Cam Ranh; vậy nơi nào cấp. Nếu theo quy định tại khoản 2, Mục I, Phụ lục IV thì Phường Nha Trang cấp thì việc thẩm định, hậu kiểm như thế nào; Đề nghị Sở Công Thương có hướng dẫn cụ thể để địa phương thực hiện.</p>		Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số	
<p><b>9. GIA LAI</b></p>	<p><b>9.1.</b> Trong lĩnh vực quản lý hóa chất</p> <p>a) Về Cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hoá chất: Để đủ điều kiện được cấp chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hoá chất thì cá</p>		Cục Hóa chất	

nhân có nhu cầu cấp Chứng chỉ phải “Có thời gian kinh nghiệm công tác tại vị trí liên quan đến hoạt động an toàn hoá chất bằng tiêu chuẩn về thời gian kinh nghiệm của người huấn luyện nội dung lý thuyết chuyên ngành có trình độ từ đại học trở lên theo quy định tại pháp luật về an toàn, về sinh lao động” (quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 18 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp đề tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hoá chất về phát triển ngành công nghiệp hoá chất và an toàn, an ninh hoá chất). Tuy nhiên, Luật Hoá chất số 69/2025/QH15 không giải thích cụm từ hoạt động an toàn hoá chất. Do đó, gây khó khăn cho việc thực hiện TTHC về cấp Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hoá chất cho các cá nhân có nhu cầu trên địa bàn tỉnh. Kính đề nghị Bộ Công Thương giải thích rõ “vị trí việc làm liên quan đến hoạt động an toàn hoá chất”.

b) Về việc cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hoá chất cần kiểm soát đặc biệt Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép: Theo quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 14 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hoá chất về quản lý hoạt động hoá chất và hoá chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hoá phải có “Hồ sơ đơn thương mại bản gốc và bản dịch tiếng Việt có xác thực của tổ chức trong trường hợp hoá đơn thương mại được phát hành bằng tiếng nước ngoài” điều này gây khó khăn cho doanh nghiệp khi nhập khẩu hoá chất cần kiểm soát đặc biệt khi doanh nghiệp chưa có Giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu sẽ không thực hiện việc giao dịch nên không có Hồ sơ đơn thương mại. Trong khi thành phần hồ sơ quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 12 Nghị định số 113/2027/NĐ-CP quy định “Bản sao hợp đồng hoặc một trong các tài liệu: Thỏa thuận mua bán, đơn đặt hàng, bản ghi nhớ, hoá đơn ghi rõ tên, số lượng tiên chất công nghiệp”

	<p>           tạo điều kiện mở cho doanh nghiệp khi có nhu cầu xuất khẩu, nhập khẩu hoá chất. Kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét thành phần hồ sơ phù hợp tình hình thực tế.         </p> <p>           c) Về vấn đề thu phí và lệ phí Hiện nay các Nghị định, Thông tư vừa ban hành về lĩnh vực hoá chất đã có hiệu lực thi hành, trong đó có quy định đi kèm tra điều kiện thực tế tại cơ sở đối với thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hoá chất có điều kiện, Giấy Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hoá chất; thành lập Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất... các thủ tục này đều có quy định thu phí, lệ phí. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có quy định về phí và lệ phí cho lĩnh vực hoá chất. Kính đề nghị Bộ Công Thương kiến nghị các Bộ, ngành có liên quan ban hành quy định về phí và lệ phí cho lĩnh vực hoá chất.         </p> <p> <b>9.2.</b> Đề nghị Bộ Công Thương tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu cho công chức trong các lĩnh vực được phân cấp, ủy quyền về cho Sở Công Thương thực hiện các thủ tục hành chính.         </p> <p>           Đối với TTHC về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) và Văn bản tự chứng nhận xuất xứ: Nghiên cứu xây dựng hệ thống cảnh báo rủi ro tích hợp trên hệ thống cấp C/O điện tử (<a href="http://www.ecosys.gov.vn">www.ecosys.gov.vn</a>) nhằm phân luồng tự động doanh nghiệp tuân thủ tốt, doanh nghiệp có nguy cơ gian lận và các nhóm hàng hóa có nguy cơ gian lận xuất xứ cao, từ đó áp dụng cơ chế kiểm tra phù hợp, tránh kiểm tra dàn trải.         </p>			
		<p>           - Bộ Công Thương đã có văn bản số 4843/BCT-XNK ngày 01/7/2025 gửi SCT các tỉnh, thành phố thực hiện các nhiệm vụ hướng dẫn về việc thực hiện các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.         </p> <p>           - Bộ Công Thương có văn bản số 5918/BCT-XNK ngày 08/8/2025 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực thuộc Trung ương về việc tổ chức triển khai phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất xứ hàng hoá.         </p>		

	<p><b>9.3.</b> Đề xuất Bộ Công Thương sớm xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về hợp đồng mẫu và khiếu nại tiêu dùng; Chuẩn hóa biểu mẫu và mã số vụ việc để việc tổng hợp, báo cáo và tra cứu nhanh, chính xác và thống nhất trên toàn quốc; Thường xuyên công khai danh sách hợp đồng theo mẫu hợp lệ, doanh nghiệp vi phạm và cảnh báo các hành vi gian lận phổ biến trên website của Bộ Công Thương và phương tiện truyền thông địa phương.</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương tăng cường hướng dẫn, làm rõ việc tổ chức thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo Nghị định số 139/2025/NĐ-CP và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; trong đó cụ thể hóa thẩm quyền, trách nhiệm của từng cấp chính quyền, đặc biệt là cấp cơ sở, bảo đảm thống nhất trong quá trình triển khai tại địa phương, đồng thời nghiên cứu hoàn thiện, chuẩn hóa quy trình tiếp nhận, rà soát, hậu kiểm hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung, phù hợp với mô hình phân cấp hiện nay.</p>		Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia	
	<p><b>9.4.</b> Đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp theo hướng đồng bộ với yêu cầu phân cấp, phân quyền hiện nay; trong đó làm rõ cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương, cũng như trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động đa cấp, đặc biệt trên môi trường số. Đồng thời, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung về doanh nghiệp và hoạt động bán hàng đa cấp, bảo đảm cập nhật, chia sẻ thông tin kịp thời giữa các địa phương; tăng cường công tác cảnh báo sớm các dấu hiệu vi phạm.</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương tăng cường tổ chức các chương trình</p>		Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia	

	<p>tập huấn, hướng dẫn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương; đồng thời nghiên cứu ban hành bộ tiêu chí, công cụ hỗ trợ rà soát, nhận diện các điều khoản có dấu hiệu vi phạm trong hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung và các hành vi vi phạm trong hoạt động bán hàng đa cấp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Hỗ trợ tài liệu, cơ sở dữ liệu mẫu để phục vụ công tác theo dõi, thống kê chuyên ngành.</p>		
<p><b>10. NINH BÌNH</b></p>	<p><b>9.5.</b> Để UBND tỉnh có cơ sở phân cấp cho Sở Công Thương và UBND cấp xã thẩm định, phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, Phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh, Sở Công Thương kiến nghị Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường Công nghiệp sớm có văn bản hướng dẫn theo đề nghị của Sở Công Thương tại Công văn số 675/SCT-QLNL ngày 12/02/2026.</p> <p><b>10.1.</b> Vướng mắc về quy định pháp luật, thẩm quyền, TTHC, hướng dẫn chuyên môn- Đối với lĩnh vực kinh doanh thuốc lá, rượu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thành phần hồ sơ cấp Giấy phép bán lẻ thuốc lá: có yêu cầu phải có bản sao văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân phân phối/bán buôn để hoàn thiện hồ sơ xin cấp phép bán lẻ là một khó khăn cho cơ sở kinh doanh thuốc lá (xã Tân Thanh).</li> <li>+ Thành phần hồ sơ cấp Giấy phép bán lẻ thuốc lá (quy định tại</li> </ul>	<p>Thủ tục này đã được bãi bỏ theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026</p>	<p>Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp</p>

<p>Phụ lục II, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ thuốc lá" của Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ) yêu cầu "Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế".</p> <p>Tuy nhiên, hiện tại hệ thống điện tử liên thông Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh chính là mã số thuế vì vậy thành phần hồ sơ yêu cầu "Giấy chứng nhận mã số thuế" gây khó khăn cho công dân khi chuẩn bị hồ sơ (xã Chát Bình)</p> <p>- Đối với lĩnh vực kinh doanh khí (LPG chai): Việc đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về phòng cháy và chữa cháy (PCCC) đối với các cơ sở kinh doanh gas nhỏ lẻ nằm xen kẽ trong khu dân cư hiện hữu là rất khó khăn. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại tuyến xã cũng gặp lúng túng trong nghiệp vụ đánh giá, thẩm định các điều kiện an toàn kỹ thuật chuyên sâu này (xã Tân Thanh)</p> <p>- Sau thực hiện chính quyền 02 cấp từ 01/7/2025, UBND xã mới hiện tại không được bàn giao hồ sơ, quản lý chợ, gây khó khăn trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ trên địa bàn.</p>		
<p><b>10.2.</b> Công chức phụ trách lĩnh vực Công Thương tại cấp xã chủ yếu là kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, chưa có cán bộ chuyên trách, khối lượng công việc tăng do tiếp nhận thêm nhiệm vụ từ cấp huyện chuyển xuống.</p>	<p>Nghị định số 361/2025/NĐ-CP quy định mỗi xã/phường có 01 vị trí việc làm chuyên trách về Công Thương, theo đó việc bố trí, kiện toàn vị trí việc làm ngành Công Thương thực hiện theo chủ trương chung và lộ trình, kế hoạch của Bộ Nội vụ.</p>	<p>Cục Kỹ thuật an toàn và Mối</p>
<p><b>10.3.</b> Theo Khoản 1 điều 23 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP thì nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành văn bản đề nghị cấp giấy phép dịch vụ nổ mìn trên thêm lục địa hoặc dịch vụ nổ mìn có phạm vi hoạt động trên</p>		

	<p>toàn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định tại điểm b khoản 4 Điều 40 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 do UBND cấp tỉnh thực hiện. Tuy nhiên, Nhiệm vụ này do UBND cấp tỉnh thực hiện là không khả thi bởi vì việc xem xét điều kiện có đáp ứng được theo quy định hay không nằm ngoài phạm vi cấp tỉnh là không thể thực hiện được. Đề nghị xem xét sửa đổi Khoản 1 điều 23 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP như sau: Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành văn bản đề nghị cấp giấy phép dịch vụ nổ mìn trên thêm lục địa hoặc dịch vụ nổ mìn có phạm vi hoạt động trên toàn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định tại điểm b khoản 4 Điều 40 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 do Bộ Công Thương thực hiện.</p>		
<p><b>10.4.</b> Đề nghị Bộ Công Thương sớm tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định mới về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (hiện tại là Nghị định số 32/2024/NĐ CP ngày 15/3/2024 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp), trong đó: Đề nghị hướng dẫn thông nhất về trình tự, hồ sơ thủ tục thực hiện điều chỉnh Quyết định thành lập CCN (về điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án CCN; điều chỉnh ngành nghề thu hút đầu tư, diện tích,...) và thủ tục về bãi bỏ Quyết định thành lập CCN Lý do: Theo Luật Đầu tư năm 2025 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2026, trong đó tại Điều 24 quy định “dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp không thuộc trường hợp phải xin chấp thuận chủ trương đầu tư”.</p> <p>Đề nghị các đơn vị thuộc Bộ thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và Văn bản chấp thuận cho cán bộ, công chức các địa phương để đảm bảo hiệu quả triển khai cấp C/O theo quy định; Hỗ trợ</p>			<p>Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công</p>

	<p>đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Công Thương tại địa phương, bảo đảm năng lực thực thi nhiệm vụ được giao.</p>		
	<p>10.5. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 39/2018/TT-BCT ngày 30/10/2018 đối với các nội dung: quyền và trách nhiệm của các tổ chức cấp C/O, các biểu mẫu trong kiểm tra, xác minh xuất xứ hàng hóa, nguồn tài chính phục vụ công tác kiểm tra xác minh xuất xứ hàng hóa, tăng chế tài xử lý đối với các trường hợp phát hiện gian lận xuất xứ hàng hóa... đảm bảo phù hợp, thống nhất với các quy định về phân quyền, phân cấp và các quy định khác có liên quan hiện nay.</p>	<p>- Bộ Công Thương đã có văn bản số 4843/BCT-XNK ngày 01/7/2025 gửi SCT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn về việc thực hiện các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.</p> <p>- Bộ Công Thương có văn bản số 5918/BCT-XNK ngày 08/8/2025 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tổ chức triển khai phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất xứ hàng hoá.</p>	
	<p><b>10.5.</b> + Hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) cấp xã: Hệ thống Một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến đời khi đường truyền chưa ổn định, chưa cập nhật kịp thời các quy trình phối hợp liên thông mới, dẫn đến việc luân chuyển hồ sơ giữa các cấp còn chậm. Nguyên nhân: tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại cấp xã còn thấp do hạn chế về công nghệ thông tin và do tâm lý e ngại về mức độ an toàn, 12 bảo mật của thông tin và giấy tờ khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến vẫn còn phổ biến</p> <p>+ Từ 01/01/2026 chuyển sang tiếp nhận và xử lý trên Hệ thống</p>		<p>Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số</p>

	<p>thông tin giải quyết TTHC của Bộ Công thương. Trong quá trình vận hành vẫn có những thời điểm bị lỗi, chậm, nghẽn mạng ảnh hưởng đến việc nộp hồ sơ của công dân và việc tiếp nhận và giải quyết TTHC của công chức chuyên môn. Việc tích hợp phí, lệ phí trên cổng dịch vụ công đôi khi còn gặp lỗi kỹ thuật trong khâu đối soát.</p>		
<p><b>11. BẮC NINH</b></p>	<p><b>11.1.</b> Trong quy định phân cấp của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại không nêu rõ cụ thể UBND cấp tỉnh nào thực hiện các thủ tục hành chính về Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá và Giấy phép phân phối rượu (trường hợp doanh nghiệp có hệ thống phân phối từ 2 tỉnh, thành phố trở lên).</p> <p>Đề nghị nghiên cứu, bổ sung nội dung: UBND cấp tỉnh, nơi thương nhân đặt trụ sở chính thực hiện cấp, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung, thu hồi Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá và cấp, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại, thu hồi Giấy phép phân phối rượu nhằm đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước thống nhất tại địa phương.</p>	<p>Thủ tục này đã được bãi bỏ theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026</p>	
<p><b>11.2.</b> 03 nhiệm vụ trong lĩnh vực xuất nhập khẩu phân cấp từ thẩm quyền của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cho Ủy ban nhân dân các tỉnh gồm (i) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thực hiện xác nhận hoặc từ chối Đơn đăng ký nhập khẩu tự động thuốc lá điều, xì gà theo quy định tại Thông tư 37/2013/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (ii) Xác nhận Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan đối với mật ong tự nhiên nhập khẩu vào Nhật Bản theo Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về đối tác kinh tế (quy định tại Thông tư số 28/2009/TT-BCT ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương) (iii) Cấp Chứng</p>		<p>- Bộ Công Thương đã có văn bản số 4843/BCT-XNK ngày 01/7/2025 gửi SCT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn về việc thực hiện các nhiệm vụ phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.</p> <p>- Bộ Công Thương có văn bản số 5918/BCT-XNK ngày 08/8/2025 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về</p>	

thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mexico theo Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo CP/TPP; tuy nhiên Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh không xác định được các nội dung phân cấp trên quy định tại điều khoản nào trong Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

Đề nghị hướng dẫn cụ thể các nội dung phân cấp này quy định tại điều khoản nào trong Nghị định số 146/2025/NĐ-CP để Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh có căn cứ để tham mưu UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương giải quyết các nhiệm vụ nêu trên

11.3. Theo quy định tại Nghị định 146/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 09/2018/NĐ-CP), Bộ Công Thương đã phân quyền cho UBND cấp tỉnh trong việc thẩm định, lấy ý kiến trước khi cấp Giấy phép kinh doanh và Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Tuy nhiên, việc thực hiện gặp khó khăn lớn do các tiêu chí đánh giá hiện nay yêu cầu đối chiếu với quy hoạch quốc gia và quan hệ ngoại giao cấp quốc gia. Tuy nhiên địa phương không có đủ thẩm quyền cũng như thông tin cập nhật về các chiến lược ngoại giao hoặc quy hoạch tầm vĩ mô để đưa ra đánh giá chính xác, khách quan.

Đề nghị Bộ Công Thương xây dựng thông tư hướng dẫn cụ thể cách đánh giá, tiêu chí đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực của vùng, quốc gia, công khai tiến trình đàm phán mở cửa thị trường của Việt Nam, nhu cầu mở cửa thị trường của Việt Nam, chiến lược hợp tác với đối tác nước ngoài của Việt Nam.

việc tổ chức triển khai phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực xuất xứ hàng hoá.

- Bộ Công Thương đã có Văn bản số 3872/BCT-KHTC ngày 28/5/2026 gửi UBND tỉnh Bắc Ninh hướng dẫn, trả lời.

- Bộ Công Thương đã có Văn bản số 766/BCT-KHTC ngày 03/2/2026 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn, trả lời.

- Bộ Công Thương đã có Văn bản số 10414/BCT-KHTC ngày 31/12/2025 gửi SCT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn, trả lời.

	<p><b>11.4.</b> Nghị định 139/2025/NĐ-CP quy định: UBND cấp tỉnh quyết định điều kiện thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, và sắp xếp, xử lý các đơn vị đã được giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP; tuy nhiên, đây mới là quy định chung, chưa hướng dẫn về hình thức, cách thức thực hiện để áp dụng thống nhất trong cả nước.</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP; có văn bản hướng dẫn việc xử lý các CCN do đơn vị sự nghiệp công lập làm chủ đầu tư (cũ).</p>	<p>Bộ Công Thương đã trình Chính phủ theo Tờ trình số 2404/TTr-BCT ngày 07/4/2026 về Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2024/NĐ-CP.</p>	
<p><b>11.5.</b> Nghị định 139/2025/NĐ-CP quy định: UBND cấp tỉnh quyết định điều kiện thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, và sắp xếp, xử lý các đơn vị đã được giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 35 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP; tuy nhiên, đây mới là quy định chung, chưa hướng dẫn về hình thức, cách thức thực hiện để áp dụng thống nhất trong cả nước.</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP; có văn bản hướng dẫn việc xử lý các CCN do đơn vị sự nghiệp công lập làm chủ đầu tư (cũ).</p>			
<p><b>11.6.</b> Sau khi luật Hợp tác xã có hiệu lực thì UBND các địa phương đã thực hiện phương án chuyển đổi chợ giao trực tiếp cho HTX quản lý, kinh doanh khai thác chợ (giai đoạn 2014-2016) không thông qua đấu giá tài sản theo quy định. Tại thời điểm đó HTX không thực hiện các thủ tục thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến năm 2024, mới thực hiện các thủ tục này. Tuy nhiên, căn cứ các quy định về Luật đất</p>	<p>Văn bản hướng dẫn, trả lời số 1912/CT-VP ngày 28/11/2025 của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia gửi SCT tỉnh Bắc Ninh.</p>		

	<p>dai. HTX không đủ điều kiện để thực hiện thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, các HTX này đã đề xuất giao trả lại chợ đang khai thác, quản lý cho UBND cấp xã quản lý.</p> <p>Kính đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn quy trình thủ tục thu hồi tài sản (theo Nghị định số 60/2024/NĐ-CP không quy định rõ nội dung đối với trường hợp trên) và nếu thu hồi được thì thực hiện giao cho các đơn vị khác quản lý sẽ thực hiện như thể nào (vì theo quy định tại khoản 2 điều 17 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP về thủ tục hành chính giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ thì đối tượng thực hiện TTHC là Chủ đầu tư dự án (đối với chợ xây dựng mới) và đơn vị chủ trì quản lý tài sản (đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân). Đồng thời, giao tài sản kết cấu hạ tầng cho các chợ là do UBND cấp huyện giao, nhưng khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp thì UBND xã thu hồi, như vậy có đúng quy trình quy định?.</p> <p><b>11.7.</b> Theo điểm a, khoản 2, điều 17 Nghị định 60/2024/NĐ-CP thì chủ đầu tư dự án (Chợ mới) chủ trì quản lý tài sản công (Chợ xác lập quyền sở hữu toàn dân). Vậy chợ có thuộc sở hữu toàn dân? đơn vị nào lập hồ sơ đề nghị?</p> <p>Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn làm rõ về việc chợ có thuộc sở hữu toàn dân không và đơn vị nào sẽ lập hồ sơ đề nghị.</p> <p><b>11.8.</b> Chợ đã giao cho HTX quản lý kinh doanh khai thác chợ nhưng tài sản kết cấu hạ tầng chợ vẫn do UBND cấp huyện (cũ) quản lý. Khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, UBND cấp xã dự kiến sửa chữa, cải tạo chợ từ nguồn ngân sách nhà nước. Như vậy, việc sử dụng nguồn ngân sách nhà nước để đầu tư, sửa chữa, nâng cấp chợ đối với trường hợp nêu trên có thực hiện được không.</p>	<p>Văn bản hướng dẫn, trả lời số 1912/CT-VP ngày 28/11/2025 của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia gửi SCT tỉnh Bắc Ninh.</p>	<p>Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước</p>
--	---	---	--

	<p><b>Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn để các địa phương có cơ sở thực hiện.</b></p> <p><b>11.9.</b> Đối với điểm kinh doanh tại chợ sau khi hết thời hạn thuê hợp đồng, có được gia hạn hoặc ký lại hợp đồng mà không phải đấu giá đối với điểm kinh doanh đó được không. Theo Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ không quy định đấu giá đối với địa điểm kinh doanh (lô, quầy) tại chợ. Do đó, các địa phương gặp lúng túng, khó khăn trong công tác quản lý tại chợ do các hộ kinh doanh tại chợ lo lắng không được buôn bán tại chợ khi thực hiện đấu giá.</p> <p>Do đó đề nghị các cơ quan chức năng có hướng dẫn đối với các trường hợp quản lý các hộ kinh doanh tại chợ nêu trên.</p> <p><b>11.10.</b> Đối với chợ cho thuê khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ và chuyên nhượng, có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ khi triển khai thực hiện. Trường hợp chợ được doanh nghiệp/HTX quan tâm nghiên cứu đầu tư, quản lý, kinh doanh khai thác chợ hiện hữu, thì phải có phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ được UBND cấp xã phê duyệt, nhưng vẫn phải thực hiện xây dựng Đề án cho thuê hoặc nhượng quyền và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Như vậy, khi triển khai sẽ thực hiện quy trình như thế nào để đảm bảo sự thống nhất giữa phương án và đề án. Theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP không quy định cụ thể nội dung nào hoàn thành trước nên địa phương lúng túng khi triển khai thực hiện.</p> <p>Do đó đề nghị các cơ quan chức năng có hướng dẫn để đảm bảo sự thống nhất giữa phương án và đề án.</p>		<p>Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước</p>	
			<p>Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước</p>	

<p><b>11.11.</b> - Đối với các chợ do nhà nước đầu tư và quản lý do UBND cấp xã đang quản lý, nhất là các chợ tại miền núi, vùng sâu, vùng xa thì Tổ chức quản lý được giao Tổ chức, đơn vị nào hay vẫn duy trì các Ban quản lý, Tổ quản lý chợ như trước đây hoặc phương thức khác, với cơ chế quản lý như thế nào?</p> <p>- Khi thương nhân thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá, Giấy phép phân phối rượu thì thực hiện tại tại tỉnh, thành phố nào? (nơi thương nhân có trụ sở chính hay có địa bàn hoạt động hay tỉnh thành phố bất kỳ). Đề nghị Bộ có hướng dẫn cụ thể.</p>	<p>Thủ tục này đã được bãi bỏ theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026</p>	
<p><b>11.12.</b> - Do Chính phủ chưa ban hành Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ cho giai đoạn mới từ năm 2026 (chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ được phê duyệt từ năm 2016 đến năm 2025) dẫn tới Ủy ban nhân dân các tỉnh chưa có căn cứ để xây dựng Chương trình của địa phương.</p> <p>- Chưa có văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho Thông tư số 29/2018/TT-BTC hướng dẫn lập, quản lý và sử dụng kinh phí cho Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ. Các mức chi cho chương trình đã được sửa đổi, bổ sung theo Quy định của Nghị định số 205/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ.</p> <p>Khi thực hiện thủ tục cấp Giấy xác nhận ưu đãi:</p> <p>+ Nội dung quy định về điều kiện dự án có ít nhất 01 doanh nghiệp nhỏ và vừa là doanh nghiệp sản xuất cung ứng nguyên liệu, vật liệu hoặc linh kiện, phụ tùng chính để phục vụ sản xuất công nghiệp hỗ trợ ưu đãi, gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong nước thì thực hiện thủ tục xác nhận ưu đãi trong lĩnh vực</p>		<p>Cục Công nghiệp</p>

	<p>điện tử, cơ khí chế tạo do phân lớn nguyên liệu, vật liệu chính phải nhập từ nước ngoài, trong nước chưa sản xuất được.</p> <p><b>11.13. Nghị định số 26/2026/NĐ-CP:</b></p> <p>(a) Tại Điều 9, Điều 13 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP quy định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phải có “Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng”. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, chỉ các công trình xây dựng có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng mới thuộc diện phải được cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu và ban hành “Thông báo kết quả kiểm tra”. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất quy mô nhỏ hoặc các công trình không thuộc đối tượng nêu trên, doanh nghiệp không phát sinh thủ tục kiểm tra nghiệm thu của cơ quan nhà nước, do đó không có “Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành” để bổ sung vào hồ sơ theo quy định.</p> <p>- <b>Vướng mắc:</b> Hồ sơ của doanh nghiệp không đầy đủ theo quy định; cơ quan tiếp nhận (Sở Công Thương) gặp khó khăn, lúng túng trong quá trình thẩm định; nguy cơ kéo dài thời gian xử lý hồ sơ, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.</p> <p>- Đề xuất: Để đảm bảo tính khả thi trong thực tiễn và không làm gián đoạn hoạt động của doanh nghiệp, đề nghị cho phép sử dụng tài liệu thay thế là <b>Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng của chủ đầu tư và các bên liên quan</b> theo quy định pháp luật về xây dựng, đối với các công trình không thuộc diện phải kiểm tra công tác nghiệm thu của cơ quan quản lý nhà nước. Đồng thời, cần có hướng dẫn thống nhất từ cơ quan có thẩm quyền (Bộ Công Thương) nhằm tạo cơ sở pháp lý rõ ràng cho Sở Công Thương trong quá trình tiếp nhận.</p>	<p>Cục chất</p> <p>Hóa</p>
--	--	--------------------------------

thẩm định hồ sơ, tránh tình trạng lúng túng hoặc kéo dài thời gian xử lý hồ sơ của doanh nghiệp.

(b) Tại Điểm b Khoản 1, Điểm b Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 9 và Điều 13 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP quy định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện, giấy phép cần kiểm soát đặc biệt phải có "... hoặc Hợp đồng thuê kho/hợp đồng dịch vụ tồn trữ hoá chất của tổ chức được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất.". Đồng thời, theo khoản 2 Điều 47 Luật Hóa chất năm 2025 quy định "Quy định về Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất tại Khoản 5 Điều 14 của Luật này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026"; khoản 2 Điều 31 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP quy định: "Quy định về Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất tại Điều 19, Điều 20 Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026".

- **Vướng mắc:** Trong khoảng thời gian từ khi Nghị định số 26/2026/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 17/01/2026) đến trước ngày 01/7/2026, trên thực tế chưa có tổ chức nào được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất theo quy định mới. Điều này dẫn đến việc các tổ chức có nhu cầu thuê kho/thuê dịch vụ tồn trữ để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất không thể đáp ứng đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định, mặc dù có hợp đồng thuê kho/thuê dịch vụ tồn trữ hợp pháp trên thực tế. Hệ quả là doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc lập và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất hoặc Giấy phép đối với hóa chất cần kiểm soát đặc biệt; đồng thời cơ quan quản lý địa phương cũng lúng túng trong việc tiếp nhận, thẩm định và xử lý hồ sơ do thiếu căn cứ pháp lý rõ ràng trong giai đoạn chuyển tiếp.

- **Đề xuất:** Để tháo gỡ khó khăn nêu trên và bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn, đề nghị cơ quan có thẩm quyền (Bộ Công Thương) có hướng dẫn cụ thể đối với giai đoạn trước ngày 01/7/2026 theo hướng: cho phép tổ chức, cá nhân được sử dụng hợp đồng thuê kho hoặc hợp đồng dịch vụ tồn trữ hóa chất với đơn vị chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất để thay thế trong hồ sơ, với điều kiện kho chứa đáp ứng các yêu cầu về an toàn theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 12 và Điều 13 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP. Đồng thời, cần xác định rõ cơ chế chuyển tiếp để đảm bảo không làm gián đoạn hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho các cơ quan quản lý địa phương trong quá trình tiếp nhận, thẩm định và giải quyết hồ sơ.

Hoặc trước ngày 01/7/2026, nếu tổ chức thuê kho/dịch vụ tồn trữ của đơn vị chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thì có được xem là đáp ứng điều kiện về thành phần hồ sơ cấp giấy phép/giấy chứng nhận theo quy định tại Điều 8, Điều 9, 12, Điều 13 Nghị định số 26 hay không?

(c) Tại Khoản 3 Điều 48 Luật Hóa chất 2025 và Khoản 2 Điều 30 Nghị định 26/2026/NĐ-CP, các tổ chức, cá nhân đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất trước ngày 01 tháng 01 năm 2026 được tiếp tục hoạt động theo Giấy chứng nhận đã cấp đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027.

- **Vướng mắc:** Trong quá trình triển khai, phát sinh khoảng trống pháp lý khi hệ thống quy định mới của Luật Hóa chất năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa quy định cụ thể về trình tự, thủ tục cấp điều chỉnh, cấp lại hoặc chuyển đổi đối với các Giấy chứng nhận đã cấp trước thời điểm Luật có hiệu

lực trong giai đoạn chuyển tiếp. Đồng thời, chưa có hướng dẫn rõ ràng về việc xử lý các trường hợp phát sinh nhu cầu cấp mới theo quy định của Luật Hóa chất năm 2025 trong khi Giấy chứng nhận cũ vẫn còn hiệu lực. Việc thiếu vắng các quy định chi tiết này dẫn đến tình trạng lúng túng trong tổ chức thực hiện tại địa phương, gây khó khăn cho cơ quan quản lý trong việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, đồng thời tạo rào cản đối với doanh nghiệp trong quá trình duy trì và điều chỉnh hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất.

**- Đề xuất:** Để đảm bảo tính thống nhất và khả thi trong tổ chức thực hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền (Bộ Công Thương) sớm ban hành hướng dẫn cụ thể về cơ chế xử lý các Giấy chứng nhận đã cấp trong giai đoạn chuyển tiếp, nhằm bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động của doanh nghiệp và tạo thuận lợi cho cơ quan quản lý địa phương trong quá trình thực thi, bao gồm: (1) quy định rõ trình tự, thủ tục cấp điều chỉnh, cấp lại thu hồi hoặc chuyển đổi sang Giấy chứng nhận theo quy định mới; (2) xác định rõ trường hợp nào phải thực hiện cấp mới theo Luật Hóa chất năm 2025.

(d) Quy định về thành phần hồ sơ “Bản sao Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 32 của Nghị định số 25/2026/ND-CP” tại Điều 9, Điều 13 Nghị định số 26/2026/ND-CP: tại Điều 9 và Điều 13 Nghị định số 26/2026/ND-CP nêu rõ thành phần hồ sơ cấp Giấy chứng nhận/Giấy phép là “Bản sao Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 32 của Nghị định số 25/2026/ND-CP”.

**- Vướng mắc:** Thực tế triển khai đang phát sinh vướng mắc, doanh nghiệp đã tổ chức huấn luyện và Quyết định công nhận theo quy định Nghị định 113/2017/ND-CP và Nghị định

82/2022/ND-CP vẫn còn thời hạn hiệu lực (dưới 02 năm). Nội dung huấn luyện theo quy định trên chưa phù hợp theo Điều 30 Nghị định 25/2026/ND-CP.

- **Đề xuất:** Cơ quan quản lý có thể xem xét chấp thuận kết quả huấn luyện cũ còn thời hạn để đảm bảo quyền lợi doanh nghiệp hay không? Trên cơ sở đó, đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể về việc có chấp nhận các Quyết định huấn luyện theo quy định trước đây còn thời hạn để làm thành phần hồ sơ xin cấp phép hay không? Trong trường hợp phải huấn luyện lại, doanh nghiệp cần thực hiện theo khung chương trình đầy đủ của Nghị định 25/2026/ND-CP hay chỉ cần huấn luyện bổ sung các nội dung còn thiếu để tối ưu hóa nguồn lực và thời gian thực hiện?

(e) Theo quy định tại khoản 6 Điều 7, khoản 5 Điều 8, khoản 8 Điều 11 và khoản 6 Điều 12 Nghị định 26/2026/ND-CP, các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện và hóa chất cần kiểm soát đặc biệt phải đáp ứng yêu cầu về khoảng cách an toàn theo quy định tại Điều 28 Nghị định 25/2026/ND-CP. Tại Khoản 2 Điều 28 Nghị định số 25/2026/ND-CP (thiết lập khoảng cách an toàn: quy định các dự án đầu tư có hoạt động sản xuất, tồn trữ hóa chất nguy hiểm phải thiết lập khoảng cách an toàn đối với khu dân cư, công trình công cộng và các đối tượng liên quan.)

- **Vướng mắc:** Hiện tại, quy định chi tiết về khoảng cách an toàn (tiêu chí xác định, phương pháp tính toán, giá trị cụ thể theo loại hóa chất, quy mô, công nghệ,...) chưa được cơ quan có thẩm quyền ban hành. Điều này dẫn đến việc thiếu cơ sở pháp lý và kỹ thuật để xác định, đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu về khoảng cách an toàn trong quá trình thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế tại cơ sở. Thực tế triển khai cho thấy các cơ quan quản lý địa phương gặp khó khăn, lúng túng trong việc áp

dùng thông nhất tiêu chí đánh giá, đồng thời tiềm ẩn rủi ro không đồng bộ giữa các địa phương.

- **Đề xuất:** Để đảm bảo tính thống nhất và khả thi trong thực hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền (Bộ Công Thương) sớm ban hành quy định hoặc hướng dẫn cụ thể về khoảng cách an toàn trong sản xuất, tồn trữ hóa chất, bao gồm phương pháp xác định, tiêu chí kỹ thuật và ngưỡng áp dụng phù hợp với từng loại hóa chất và quy mô hoạt động. Trong thời gian chưa có quy định chính thức, đề nghị Bộ Công Thương: (1) có hướng dẫn tạm thời cho phép cơ quan thẩm định căn cứ vào các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan (về an toàn hóa chất, PCCC, quy hoạch xây dựng...) để xem xét, đánh giá, làm cơ sở xử lý hồ sơ, bảo đảm vừa đáp ứng yêu cầu an toàn, vừa không làm gián đoạn hoạt động của doanh nghiệp; (2) hoặc có hướng dẫn trong quá trình thẩm định thực tế cơ sở, đối với yêu cầu về thiết lập khoảng cách an toàn được đánh giá như thế nào?

+ Khi thực hiện thủ tục cấp Giấy xác nhận ưu đãi, điều kiện quy định để được hưởng ưu đãi là dự án phải đủ điều kiện đi vào hoạt động sản xuất, việc này dẫn đến khó khăn trong công tác thẩm định hồ sơ để cấp giấy xác nhận ưu đãi (chưa rõ điều kiện đi chưa rõ chủ thể là cơ quan, đơn vị nào xác nhận đủ điều kiện ưu vào hoạt động) trong khi Hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận ưu đãi chỉ bao gồm bản sao các thủ tục pháp lý của dự án theo quy định của pháp luật về xây dựng, môi trường.

+ Với nhiều doanh nghiệp sản xuất nhiều loại sản phẩm, quy định về việc sản phẩm thuộc phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 205/2025/NĐ-CP phải có Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật của liên minh Châu Âu gây khó khăn, tốn kém cho doanh nghiệp.

#### 11.14. Nghị định số 25/2026/NĐ-CP

**Điều kiện cấp chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hoá chất đối với cá nhân hoạt động tư vấn an toàn, an ninh hoá chất theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP;**

(a) Điều 18 Nghị định 25/2026/NĐ-CP quy định cá nhân hoạt động tư vấn an toàn, an ninh hóa chất phải đáp ứng đồng thời các điều kiện về trình độ chuyên môn (có bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa học theo danh mục quy định), kinh nghiệm công tác liên quan đến an toàn hóa chất và đặc biệt là điều kiện kinh nghiệm nghề nghiệp cụ thể gắn với từng phạm vi hoạt động tư vấn. Các điều kiện này được quy định chi tiết theo từng lĩnh vực như xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất, tổ chức diễn tập, huấn luyện an toàn hóa chất, với yêu cầu về số lượng hồ sơ đã tham gia (tối thiểu 02 hoặc 05 chương trình/kế hoạch) và phải được thực hiện trong thời gian 02 năm gần nhất.

- **Vướng mắc:** Trong thực tiễn triển khai, các điều kiện về kinh nghiệm nêu trên bộc lộ nhiều khó khăn. Trước hết, yêu cầu về số lượng chương trình, kế hoạch cấp tỉnh hoặc cấp quốc gia là tương đối cao trong khi các hoạt động này không diễn ra thường xuyên, dẫn đến việc cá nhân khó tích lũy đủ điều kiện để được cấp chứng chỉ. Bên cạnh đó, quy định thời hạn trong “02 năm gần nhất” mang tính cứng nhắc, loại trừ nhiều chuyên gia có kinh nghiệm lâu năm nhưng không có hồ sơ phù hợp trong thời gian ngắn gần đây. Đồng thời, khái niệm “tham gia xây dựng” chưa được định nghĩa rõ ràng, chưa có tiêu chí hoặc cơ chế xác nhận cụ thể, gây khó khăn trong việc chứng minh và thẩm định hồ sơ. Ngoài ra, quy định hiện hành cũng chưa thực sự phù hợp với điều kiện thực tế của nhiều doanh nghiệp, dẫn đến tình trạng “có kinh nghiệm nhưng không có hồ sơ chứng minh”

Cục  
chất  
Hóa

**- Đề xuất:** Đề đảm bảo tính khả thi và phù hợp với thực tiễn, đề nghị cần nghiên cứu điều chỉnh theo hướng linh hoạt hơn và có hướng dẫn thống nhất từ cơ quan có thẩm quyền (Bộ Công Thương) nhằm tạo cơ sở pháp lý rõ ràng cho Sở Công Thương trong quá trình tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tránh tình trạng lúng túng hoặc kéo dài thời gian xử lý hồ sơ của tổ chức, cá nhân.

Cụ thể, cho phép mở rộng phạm vi công nhận kinh nghiệm, bao gồm cả kinh nghiệm tham gia xây dựng kế hoạch, phương án hoặc hoạt động an toàn hóa chất tại cấp cơ sở hoặc dự án có quy mô phù hợp; đồng thời xem xét kéo dài khung thời gian tính kinh nghiệm từ “02 năm gần nhất” lên “05 năm” hoặc áp dụng tiêu chí kinh nghiệm tích lũy liên tục. Bên cạnh đó, cần ban hành hướng dẫn cụ thể về hồ sơ chứng minh kinh nghiệm (như quyết định giao nhiệm vụ, biên bản nghiệm thu, xác nhận của cơ quan, tổ chức,...) để thống nhất trong quá trình thẩm định. Việc điều chỉnh theo hướng này sẽ góp phần phát triển đội ngũ tư vấn chuyên ngành hóa chất, đồng thời vẫn đảm bảo yêu cầu về chất lượng và hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng điều kiện, nhu cầu cho tổ chức, cá nhân hoạt động hoá chất kịp thời.

(b) Tại Điều 40 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP quy định: các tổ chức, cá nhân đã ký hợp đồng, thỏa thuận thực hiện hoạt động tư vấn chuyên ngành hóa chất trước ngày Nghị định có hiệu lực thi hành (ngày 17/01/2026) được tiếp tục thực hiện theo nội dung hợp đồng, thỏa thuận đã ký.

**- Vương mặc:** Trên thực tế, phát sinh trường hợp doanh nghiệp đã ký hợp đồng tư vấn chuyên ngành hóa chất trước ngày 17/01/2026, tuy nhiên việc triển khai thực hiện các nội dung tư vấn (huấn luyện an toàn hóa chất) diễn ra sau thời điểm Nghị định có hiệu lực. Quy định tại Điều 40 nêu trên chưa quy định rõ việc tổ chức, cá nhân thực hiện tư vấn trong trường hợp này có phải đáp ứng đầy đủ điều kiện hành nghề theo quy định mới

(điều kiện về chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất) hay không? Điều này, gây lúng túng cho cơ quan chuyên môn tại địa phương trong quá trình thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế.

**- Đề xuất, kiến nghị:** Đề bảo đảm thống nhất trong áp dụng pháp luật, Sở Công Thương đề nghị Bộ Công Thương xem xét, hướng dẫn cụ thể các nội dung sau:

Tổ chức, cá nhân đã ký hợp đồng tư vấn chuyên ngành hóa chất (huấn luyện an toàn hóa chất) trước ngày 17/01/2026:

(1) Tiếp tục thực hiện hợp đồng có đồng nghĩa với việc được miễn đáp ứng điều kiện về chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng hay không?

(2) Thực hiện huấn luyện thực tế sau ngày 17/01/2026 thì có bắt buộc phải đáp ứng đầy đủ điều kiện hành nghề theo quy định của Nghị định số 25/2026/NĐ-CP hay không?

(3) Không đáp ứng điều kiện về chứng chỉ tư vấn theo quy định mới, thì kết quả hoạt động tư vấn (huấn luyện an toàn hóa chất) đã thực hiện có được công nhận khi thẩm định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận/giấy phép hay không?

#### **11.15. Nghị định số 24/2026/NĐ-CP**

Quy định về hỗn hợp hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện (mục 2 Phụ lục II Nghị định số 24/2026/NĐ-CP); hỗn hợp hoá chất cần kiểm soát đặc biệt (mục II Phụ lục III Nghị định số 24/2026/NĐ-CP)

- Theo quy định về phân loại hỗn hợp hóa chất tại Nghị định 24/2026/NĐ-CP một hỗn hợp chỉ được xác định là “hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện” khi có ít nhất một thành phần thuộc Danh mục hóa chất kinh doanh có điều kiện với hàm lượng lớn hơn 5% khối lượng. Hỗn hợp chất cần kiểm soát đặc

Cục  
Hóa  
chất

biệt là hỗn hợp chất chứa ít nhất một thành phần: Thuộc nhóm 1 của Danh mục hóa chất cần kiểm soát đặc biệt của Nghị định này có hàm lượng lớn hơn 1% khối lượng; Hóa chất thuộc công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học và hóa chất thuộc các công ước quốc tế về hóa chất thuộc nhóm 2 của Danh mục hóa chất cần kiểm soát đặc biệt của Nghị định này có hàm lượng lớn hơn 1% khối lượng; Các tiền chất công nghiệp thuộc nhóm 2 của Danh mục hóa chất cần kiểm soát đặc biệt của Nghị định này có hàm lượng lớn hơn 5% khối lượng; Hỗn hợp chất có chứa thành phần trong Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện và có chứa thành phần trong Danh mục hóa chất cần kiểm soát đặc biệt thì được coi là hỗn hợp chất cần kiểm soát đặc biệt và thực hiện các quy định đối với hỗn hợp chất cần kiểm soát đặc biệt.

Đồng thời, Thông tư 01/2026/TT-BCT (phụ lục 01) cho phép doanh nghiệp kê khai nồng độ thành phần hóa chất trong một khoảng giá trị nhất định trên Phiếu an toàn hoá chất (SDS).

- **Vướng mắc thực tế:** Trong thực tiễn kê khai SDS, nhiều doanh nghiệp áp dụng quy định về khoảng nồng độ nhưng lại sử dụng khoảng quá rộng (ví dụ: 2,5% – 10%, 0-10%, 0-99,9%) bao hàm cả ngưỡng phân loại (1%, 5%), cận dưới của khoản nồng độ =0 hoặc dùng các ký “< a%”, “> a%” (<10%, <6%, >4%, >0,5%). Điều này dẫn đến việc cơ quan quản lý nhà nước không có cơ sở xác định chính xác nồng độ thực tế của thành phần nguy hiểm, để xem hỗn hợp thuộc trường hợp có hàm lượng vượt ngưỡng để áp dụng chế độ quản lý tương ứng. Cách hiểu và áp dụng này tạo ra “rào cản kỹ thuật” trong phân loại hóa chất, gây thiếu thống nhất giữa thực tế sản xuất và hồ sơ pháp lý.

- **Đề xuất:** Để đảm bảo tính minh bạch và phù hợp thực tiễn, đề nghị quy định hoặc hướng dẫn cụ thể theo hướng: (1) yêu cầu

doanh nghiệp kê khai khoảng nông độ với biên độ hợp lý, cận dưới khác 0, không được bao trùm các ngưỡng phân loại pháp lý quan trọng (như ngưỡng, 1%, 5%) và không dùng các hiệu “<”, “>”, hoặc (ii) trong trường hợp bắt buộc phải kê khai theo khoảng có giao cắt ngưỡng, doanh nghiệp phải cung cấp thêm tài liệu kỹ thuật chứng minh nông độ thực tế (kết quả phân tích, tiêu chuẩn cơ sở, quy trình sản xuất...) làm căn cứ xác định chế độ quản lý. Đồng thời, cần có hướng dẫn thống nhất từ cơ quan có thẩm quyền (Bộ Công Thương), thống nhất cho cơ quan quản lý địa phương trong việc xử lý các trường hợp kê khai khoảng nông độ để tránh áp dụng cứng nhắc, gây phát sinh chi phí tuân thủ không cần thiết cho doanh nghiệp.

- **Ghi chú:** Cơ sở dữ liệu tài liệu tập huấn, văn bản trả lời khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền đã được phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đã được cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của Bộ theo link:

- <https://moit.gov.vn/bo-cong-thuong-ho-tro-dia-phuong-trien-khai-chinh-quyen-hai-cap/tai-lieu-tap-huan3>

- <https://moit.gov.vn/bo-cong-thuong-ho-tro-dia-phuong-trien-khai-chinh-quyen-hai-cap/van-ban-tra-loi-cac-cac-dia-phuong>